NĂM THỨ MƯỜI BA — SỐ 1868 — MỖI SỐ 0$02 — THỨ SÁU, NGÀY 2 OCTOBRE 1931

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	Hà-nội	Tỉnh-lỵ	Lục-tỉnh	Nam-kỳ và Đại-Pháp và các thuộc-địa	Ngoại-quốc
Một năm.	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	9$00
Các làng và	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Các cõng-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng.	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	4.50
Ba tháng.	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25
Một tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
51 63, Rue du Colon, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN VĂN LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 065 de large.

Une seule insertion . . . . 0 $30 le c/m
Par contrat consécutif . . . .
Par centimètre et par insertion. . . . . D 0$12 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Bắc-kỳ Tư-vấn Nghị-viện

Hội-đồng Tư-vấn Bắc-kỳ đã hội-nghị sáng hôm nay hồi 9 giờ tại nhà Nhạc-hội Tây ở hồ Hoàn-kiếm, có quan Thống-sứ Monguillot đến chủ tọa. Đến dự hội có quan Đổng-lý Poulin phủ Thống-sứ, quan cai-trị Alberty, chánh văn-phòng quan Thống-sứ, quan cai-trị Gérin chánh tòa nhì và quan cai-trị Manau thư-ký riêng quan Thống-sứ. Nam-quan thì có quan Thiếu Hoàng-trọng-Phu Tổng đốc Hà-đông, quan Tổng đốc Phạm-văn-Thụ tỉnh Nam-định, quan Tổng-đốc Nguyễn-Bách tỉnh Bắc-ninh, quan Tổng-đốc Tạ-Đạm tỉnh Hải dương, quan Tổng-đốc Nguyễn-hữu-Ích tỉnh Sơn-tây, quan Tuần-phủ Đặng-trần-Vĩ tỉnh Phú-thọ, quan Tuần-phủ Trần-Mỹ tỉnh Thái-bình.

Quan Thống-sứ có đọc bài diễn-văn thường lệ như sau này :

Bài diễn-văn của quan Thống-sứ

Các ông,

Năm ngoái khi đã nghiên cứu các vấn-đề quan thiệp về tình thế bản xứ thì tôi đã biểu hiện cho các ông biết cái chương-trình tôi định thi hành về các việc chính-trị, kinh-tế và chính-đốn trong xã hội.

Nay hội-đồng Tư-vấn lại tru hội kỳ thường-niên thì nên tổng-kê các việc đã thi hành xong cùng các việc hiện gần xong, để khi các ông trở về chốn thành-thị, hương-thôn, nói lại cho dân biết biết cái phần đã thành-hiệu nhiều ít, ảnh hưởng gần xa thế nào, để dân rõ những việc chính-phủ cải lương lợi ích là làm sao.

Việc cải lương hương chính, phù hợp với hoàn-cảnh của dân thường đã biểu-bạch ra, ky hội-đồng năm ngoái tôi đã kể các chính-sự cho các ông nghe, thì nay vẫn tuân tự thi hành có cơ thành hiệu vững bền. Việc đặt số chi thu hàng xã mà trông làm rộng ra được, thì do phải có dù số thu-kỳ đã luyện tập riêng phép kế toán, phép tổ-chức thuộc phương-diện chính trị ngăn sách, cho nên phải tuần tự mới tiến được nhưng việc thiết lập hương-hội thì vào cuối năm nay gần xong được khắp. Kết quả ay nen nghĩ lấy, vì làm chung rõ lòng các xã dân muốn tự rày giờ đi, việc hương-chính thi giao cho những người mà dân đã thuận cử lên đại-biểu cho.

Lại các nguyên-lý việc cải lương hương-chính tất phải có quan hệ đến việc cử tổng lý, cho nên ngày 26 Juin 1922 đã có nghị-định các điều để cho các cơ quan mới được dung hòa với nhau ; thêm rộng số người được đi tuyển-cử, mà những người đã được các xã dân cử lên làm đại biểu thì trong khi đi tuyển cử tổng lý cũng được vị-trí tử-tế đối với các hạng vấn xưa nay có quyền tuyển cử. Lại do tân nghị ấy thi trong việc tuyển các hạng tổng-lý, chính phủ cũng được thêm nhiều lẽ chắc chắn hơn được.

Lại cũng vì các nguyên-nhân ấy, việc cử các tỉnh hạt hội-viên và Bắc-kỳ Tư-vấn hội-viên cũng có tổ chức lại cho hợp thời.

Các việc cải lương ấy thi vẫn là có ích rồi, lại thêm có phần quan trọng và thực hiệp thời, vì gặp vào lúc chính-phủ trù nghĩ mở rộng nghĩa-vụ các cơ-quan bản việc giúp chính-phủ, để cho các cơ quan được dự đến các việc công-ích bản xứ một cách mật-thiết hơn. Vì trong các cơ quan ấy mà tổ-chức lại, thì các bậc đại-biểu cho dân ban xứ phải trông vào một cái cơ sở vững vàng, mà được rộng đường ngôn-luận, là sự lúc tuyển cử các bậc ấy, thì các hạng dân đều được mượn tay kẻ đại-biểu cho dân trong hương-thôn mà cử các bậc ấy lên.

Thuộc cõi chính trị, thì trước hết tôi đã lưu ý vào quan lại. Số giảm ngạch cũng đã được khá, vì trong sáu tháng đã giảm gần được một thành, mà không có trở-ngại gì đến công-vụ cùng ngân mà dư ra được ấy, thì chính-phủ đã lợi dụng mà cho quan lại tòng sự trên thường du cũng được liền gia cấp như các viên tòng sự Bảo-hộ, và cũng nhân có số dư đó chính phủ trù nghĩ sắp tăng nguyệt-bổng cho những thừa phái thuộc hai giai cấp sau cùng, để về sau tuyển được những người thực có giá trị, vì đã buộc những hạng thừa phái ấy kiến thức phải bằng hạng phụ giáo, thì cứ lẽ công nhiên cũng phải cho người ta nguyệt-bổng bằng người phụ-giáo.

Lại có nghị các khoản để phân sắp ngạch thăng tấn thì quan lại Annam được hưởng công bằng như bên quan Tây. Các bản nghị-định ngày 24 Octobre 1921 đã định ngạch, và định trong sáu chậm mới tuyển cách ngạch phân phát đi thế nào. Ngày 22 Octobre 1921 đã lập ra các hội-đồng xét việc thăng thưởng. Rồi đến các nghị ngày 1er và 10 Mai 1922 đã định chương-trình thi tuyển lấy quan và thừa-phái.

Có các nghị ấy thi các công sở đều được người làm việc có chuyên-môn đủ kiến thức, mà việc thăng tấn được hết lẽ điều-độ, công-bằng.

Như việc ân kiện cũng phải nghĩ-tổ-chức cho được hoàn-toàn hơn, nên đã lập một ngạch lục-sự người bản quốc chuyên môn rồi, bản chức còn trù nghĩ lập ra một ngạch quan Annam chuyên việc án-kiện có học lý-luật uyên thâm đủ tư-cách gánh chức phụ thẩm hay dự thẩm trong các tòa án đệ nhị cấp. Ngạch ấy sẽ tuyển riêng vào bọc thiếu-niên Annam có bằng Luật-khoa tiến-sĩ, hay cử-nhân, để trong ngạch Tư-pháp cũng có một ngạch « tương-đương » như đã lập trong mấy công sở chuyên môn khác. Như thế thì ắt là đường công-lý người bản quốc có việc đến chỗ công-môn được thêm vững ra, mà lại việc xử án-kiện được tiến hơn. Bản chức trông rằng quan Toàn-quyền sẽ chuẩn y cho, về việc ấy là theo nguyện-lý ngày nay phải phân ly quyền chánh trị, quyền tư-pháp ra, lại là một bước tiến bộ trong việc tuân tuân thi hành luật mới năm 1907.

Còn riêng về bộ Dân-luật, thì trong năm nay đã bắt đầu thi hành quyển thứ nhất thuộc về nhân-quyền và tài sản đã tuyên bố ngày 9 Novembre 1921. Nhưng hãy còn mới thi-nghiệm trong hai hạt thuộc tỉnh Hà-đông để cho các cách-thức chi tiết luyện lập cho được thành hiệu. Đã lập ra số sinh, tử, giá-thú, và số biên ghi nhà, đất, ruộng. Lại sở đạc điền công hiện đương họa đạc ruộng đất từng khu, để cho kịp khi hết hạn phân xử việc tranh-tụng điền-địa, thì của người nào đã rõ ra người ấy. Đến lúc ấy thì các điền-chủ cũ cũng có thể xin lĩnh được một cái chứng-chỉ riêng thuộc điền địa của mình. Như thế thì rõi dần dần giải quyết xong được một vấn đề tối quan-trọng trong xứ này là nói chuyện vào việc làm ruộng, mà vì điền-địa các tân ra quá, cho nên hiện sanh ra nhiều mối kiện-tụng.

Về các vấn đề thuộc việc mở mang sự cày cấy trong xứ này, thì bản chức đã minh-thuyết tại Canh-nông-phòng trong cũng không cần phải thuật lại đây nữa. Nhưng cũng nên nhắc lại jề cần phải tuân theo đúng như các điều đã kể trong tờ chu-tri bản chức đã cho chữ ngày 20 Décembre 1921. về việc phòng bệnh dịch trâu bò. Năm nay mà trâu bò bởi hại đi được khá thế, không những là bởi tại năng dùng những phép điều trị, cốt bởi tại các quan tỉnh gia tâm hiểu bảo dân tuân theo lệnh trên, thực là đáng khen. Về phần các ông thì cũng nên dùng hết thế lực riêng mà hiểu bảo cho dân các ông đại biểu cho ở nơi hội-đồng này được biết các điều lệ đặt ra ấy cũng là lẽ mới về các lo sắt sinh trong các tỉnh hạt đều là cốt giữ cho chúng dân, là vì trâu bò là một cái tư-bản rất qui cho dân chốn hương-thôn, nên phải bảo toàn, dầu cho có phải ra lệ nghiêm cấm lâm cho sự giao dịch có trở ngại it nhiều, thì cũng phải chịu không thể tránh được.

Chính-phủ Bảo-hộ vẫn lo tru nghĩ cho việc trồng cấy mỗi ngày thêm lợi lên, để cho phần sinh nhai dân chốn hương thôn được tăng tiến lên. Mà đạt được mục-đích đó, thì có hai cách khác nhau. Một là việc dẫn thủy nhập điền, thì miễn có tốn-tới nhiều. Các sông ngòi trong hai Vĩnh-yên đã sắp xong. Còn tàuộc về sông Cầu thì mới cho đến nơi bắt đầu ở Chợ-mới và đào con sông chính Cón về khu Ke-Sát, năm ngoái gọi đấu già không thành thì nay hiện đương trù tính lại. Các công việc đó khi xong được, thì trong một khu điền hơn hai mươi vạn mẫu tây, sự cày cấy sẽ thêm lợi nhiều. Lại trong các sở nông-phố vẫn chuyên thi-nghiệm cách giống cấy mới cho thích hiệp với thổ-nghi, địa-thế, phần kết quả ấy sẽ đem truyền ba ra, như mươc sẽ thức để lập trường diễn giải cho dân, như đã bắt đầu làm một sở tại tỉnh Hải-dương. Khi đã lập các sở ấy, thì sẽ thành một cách truyền bá các giống thóc đã lựa trong các thứ thóc có lợi cho nhà nông-gia, rồi dần dần giải-quyết xong được vấn-đề ấn định được các thứ lúa bản-xứ, điều đó đáng mong cho thành hiệu.

Bản-chức lại liệu cách cho các xã dân đã có sổ chi thu được tiện mua chịu đồ bón ruộng, thì cũng là một cách khiến khuyến nông-dân dùng đồ bón có nhiều khi có thể làm cho địa-sản thêm nhiều, thêm tốt ra Nếu cách ấy thành hiệu được, thì sau có thể nhân đó mà nghĩ thiết lập ra một cục giúp việc nông-vụ hoàn toàn bơn nữa.

Bản chức cũng lược kể cho các ông rõ công lao sở Kiểm-lâm bảo thủ chốn lâm phận, tổ chức cách lợi dụng lâm-sản cho có tiết-độ, và lại cho được thêm những thứ gỗ qui ra. Trong bản xứ các kỹ-nghệ hiện phát đạt, gỗ cần dùng nhiều, cho nên phải kíp tru nghĩ bảo toàn lâm sản về lương lai. Nên mỗi năm việc tu bổ lại chốn lâm phận thì cũ gia tăng lên, mà tử năm ngoái số bạt giống cây tốt phát đi có nhiều gấp ba lên. Cốt là phải sao cho dân cũng giúp tay vào, nên chi có đặt ra khoản tiền thưởng nhiều ít tùy theo phần kết quả. Do cách ấy thì các xã dân vừa có cơ được lợi trông thấy ngay, vừa có cơ gây lên được một cái lâm phận về sau tuần tự lấy lợi.

Nhưng sự truyền bá những điều cần nên biết về ích lợi chốn lâm phận, về việc cần phải tu bổ lại lâm phận, về việc đốt rừng quá độ làm rẫy thành tại-hại, thì phần công hiệu còn hẹp, tại dân không theo, không thiết đến. Vẫn hay rằng Chính-phủ đã dùng nhiều cách để truyền bá đi, như phát sách bằng tiếng Annam cho các trường, cho quan lại, tổng lý. Cho nên cũng cần các ông phải giúp tay vào mà cổ động cho dân tỉnh ngộ lại, bản chức mong vì công ích các ông sẽ dùng hết nghị-lực và thế-lực riêng mà giúp Chính-phủ trong vấn-đề ấy.

Vấn-đề giáo-dục thì vẫn tuân tự quảng khai ra. Như bản chức đã biểu bạch ra với các ông năm ngoái thì sự mở thêm trường phải tùy theo số người đi dạy có sẵn mới được. Chiếm nghiệm ra thì thực vẫn-đề không cốt là phải cho nhiều thầy chính hay phụ, cốt yếu thực ở cái giá-trị của thầy. Vì vậy nên đến ngay 1er Janvier 1923 thì trường Sư-phạm mới được một lớp tốt nghiệp đầu hết. Còn như phụ-giáo, thì đã lập ra lớp học ôn, sẽ phải thử dè ma cát phần nhiều phụ giáo phụ giáo hiện đương tòng sự về học với bon sơ bộ. Như thế tất nhiên phải có trì hoãn, thì sau sự giáo-dục mới trông kết quả hay được, tuy nhiên thế số trường dạy cũng kể điều độ có thêm lên. Kể năm nay thì trường cu-thể dạy con giai sẽ được 51 trường, dạy con gái được 31 trường, cộng là 85 trường đối với năm 1921 chỉ được 67 trường.

Số trường mà Chính-phủ cấp công ngân cho trước có 80, bây giờ được 150. Năm 1921 còn 652 tổng-sư, qua năm nay còn có 454 người, đó là ... Còn số học-trò năm 1921 được bốn vạn, năm 1921 được hôn vạn tư, sang năm nay lại được quá số năm vạn.

Và lại Chính-phủ không những là chỉ chăm mở việc học cho rộng, cho mau trong các tỉnh trung-châu mà thôi đâu. Cần lại dạy dân miền thượng-du ắt trông trong có phải thua thiệt ít nhiều về văn đề giao dục, nhưng kỳ thực duyên do ấy là chỉ tại ít thấy biết đủ các thứ tiếng nói thổ dân thượng-du, và lại người trung-châu ít khi tình-nguyện lên dạy trên chốn ấy. Bên các công-sở cũng gặp phải sự trở-ngại do. Vì chăng Chính-phủ có ý để cho dân các miền thượng-du được cứ giữ lấy thai-độ riêng của mình, không ép phải luyện lấy phong hóa người ha-du, cho nên chi có một phương-pháp trên là tuyển dụng ngay người thổ-trước, nhưng trước phải có dạy dỗ, luyện tập, rồi sau mới có người mà tuyển được. Vậy cho nên năm ngoái bản-chức đã lập ở Bắc-Kạn, Hòa-Bình, Chợ-Chu có trường cho học-trò tiện ăn ở và học trong trường. Trong năm nay lại sẽ lập ở Sơn-la và Nguyên-bình có trường như thế nữa. Thi coi các nhà anh hào thuộc dân Thổ, Thái, Mường, Mán, vân vân... Không phải đi xa mà cũng có thể học để được chương-trình sơ-cấp ; rồi về sau khi đã rạng khá rồi, đã lựa đi một lượt rồi, thì sẽ lấy những hang sáng hiếu học cho về trường Bảo-hộ, ngõi riêng một ban để luyện nhân-tài tương lai bồ-dụng giáo-sư phụ huy chính, thư-ký, và đến lâm quan cai-trị trên miền thượng-du nữa. Như vậy sẽ giải quyết được một vấn đề quan-trọng về việc khai-thác các chỗ biên cảnh ấy.

Các việc cải lương bản chức mới lược kể đây thì đều đã tính ra công-như cân khoản trong ngân-sách toàn hạt giao cho hội-đồng các ông soát, mà thuộc ngân sách ấy, bản chức tóm lại để các ông quán lấy hết ý-nghĩa.

Các ông đã rõ quan Toàn-quyền đã đặt ra một Hội-đồng việc hộ-chính, hội-đồng ấy đã xét hiện-tình ngân sách các xứ và trù nghĩ cách cho các ngân sách ấy việc chi ra thu vào được cân xứng luôn. Quan Toàn-quyền chưa có chuẩn y các lời thỉnh cầu của hội-đồng ấy, thì chưa có thể lập ngân-sách nhất định được. Nhưng cũng đã tùy trình vào lẽ chính-ý các lời thỉnh cầu ấy, mà định-ngân-số gia-cấp cần phải tính trước để lập cho thành ngân sách có hiệp thực. số gia cấp ấy, sẽ tùy nghi trích lấy trong ngân - sách Đông-Pháp.

Ngân-sách tổng cộng số chân là 15 triệu. Thu tuy những việc thiết yếu như việc y-tế, việc giáo-dục có tuần-tuần phải mở rộng ra, nhưng số tổng cộng ấy xê xích đề cũng bằng số ngân-sách năm ngoái. Vậy năm nay những khoản nhu phải lo lường thi thuộc việc giáo-dục mươi thành (10 o/o). việc y-tế bảy thành (7 o/o), việc công-tác mười bảy thành rưỡi (17, 5 o/o). Như vậy thì trong ngân-sách có thể để ra hai triệu chi dụng vào việc khai thác bản-xứ, một triệu chi vào khoản tu bổ đê dương, của cống, một triệu chi riêng vào khoản công tác mới. Trong số một triệu đề chi việc công tác mới ấy thì bản-chức đã định trích ra 37 vạn để riêng vào khoản đắp đường, sánh với trước thì kể gấp bội. Bản chức xét thuộc phương-diện chính-trị cung phương diện kinh-tế, thì số dương sá trong bản xứ lâu nay xét ra chưa đủ, bây giờ phải kíp đắp thêm ra. Đến các nẫu về sau, bản chức định cũng còn chuyên vào việc ấy thì cho được tiện lợi việc khai-khẩn. Công-ngân ấy tại riêng ra một khoản chứ không có can-thiệp gì với các khoản trong ngân-sách Đông-Pháp đã đề ra chi riêng vào việc dân thấy nhập điền và tu bổ các đương mà phí khoản thuộc ngân-sách ấy chịu.

Bản chức thiết vọng quan Toàn-quyền rõ tình thế thi ngài sẽ chuẩn-y cho như nhời hội-đồng Hộ-chánh thỉnh cầu. vì thuộc bản hạt thì lời thỉnh cầu ấy cũng là thích-hiệp theo như vậy thi ta cũng có thể trông mà tuần tự thực-hành được các chương-trình thuộc việc kinh-tế, việc chỉnh-lý xã-hội. Nếu mà quan trên không chuẩn cho như lời hội-đồng xin thì thật đáng tiếc, vì có phải giảm công-ngân đi thì tất nhiên phải giảm vào khoản công-tác, vì chỉ có một khoản ấy là có cơ giảm được mà thôi. Chứ như các khoản khác, thì ngân số đã phụ hợp với ngạch giáo sư, thái-y-quan, thú-y-quan, không thể giảm đi được. Con đến các khoản kinh-phí về chính giới, hoặc về động tình, thì thể giảm được thế nào đã giảm rồi, và chăng quan lại nguyệt bổng chi vào các khoản ấy thi đều thuộc quyền quan Toàn-quyền bổ dụng.

Năm ngoái ngân-số thuộc khoản công-tác chỉ có chín thành (9 o/o) bỏi tại số xin gia-cấp cho phải giảm bớt đi, không được cấp đủ như số đã xin. Trong khi giảm số công ngân ấy thì cũng có ảnh chi-trích, kể cũng là đúng, tuy-nhiên không phải là bản chức cố ý muốn xảy ra như thế. Nay nên tiên-cơ đi, bản chức sẽ hết lòng biểu bạch cho quan Toàn-quyền rõ là năm nay cần phải cấp cho ta đủ công ngân để lập thành ngân-sách, các khoản kinh phí tính theo như hạn-chế bản chức đã ứa kể đây, có được như thế thì mới kể là điều-độ, thích-hiệp với hiện tình bản xứ.

Bây giờ tổng kết lại, bản chức nói mấy lời để các ông rõ hiện tình hộ chính bản xứ. Năm 1921 mới công số xong, thì số tiền thu vào so với số chi ra dư được 325.000 p. Nhưng thế mạc lòng việc hộ-chánh cũng chưa phải là thực thịnh vượng. Số dư ra ấy chẳng qua cũng là vì thối-nhiễm đổi tiền đồng mới tiêu-thụ đi được gần 200.000 p. và còn lưu lại gần 300.000 p. các khoản không phải chi dụng đến. Nhưng thuộc về năm 1921 ấy lại phải trích vào công-ngân hơn 200.000 p. để chi các khoản kinh-phí trước còn đi lại.

Sang đến năm 1922 nầy, sự chi thu được điều độ thì có thể trông qua mỗi tháng giêng tây sang năm các khoản kinh-phí cũ còn đi lại sẽ liệu-lý được xong cả. Như thế hiện-tình hộ-chánh là được điều độ.

Tuy số tiền lưu hạ hiện bây giờ chi được đúng bằng số tối-thiểu lệ hộ chánh đã hạn, nhưng cũng không đem tiền còn dư năm 1921 mà thêm vào số lưu hạ ấy được mấy, vì còn phải hoàn lại mấy khoản tiền ngân sách Đông-Pháp đã ứng trước cho. Nhưng bản chức trông qua sang năm trở đi thì có thể giữ thêm vào tiền lưu hạ ấy được nhiều hơn.

Vì trong bản-xứ năng thời-thiên, bi hại, lao, tai biến, nên cần lúc nào số tiền lưu hạ cũng phải cần có đến năm sáu mươi vạn đồng. Trong mấy năm vừa rồi hạnh-phúc không đến nỗi gặp thiên-tai, nhưng cũng không nên quên cảnh-trọng đã qua khứ, và nên tiên-cơ về tương-lai. Đó là mục-đích bản chức có ý đợi để cho được, nên bản chức trông rằng việc kinh-lý tài-chính sẽ nghiêm nhặt, lo lường để trong ít lâu số tiền lưu hạ được bằng số đã nói dây để tiện cơ về sau.

Về phần riêng các ông cũng đã rõ Chính-phủ vốn lo toan cho được hết lẽ đồng tâm hiệp-lực với các cơ-quan đại biểu cho người Pháp và người Nam trong bản xứ. Vì Chính-phủ cũng nhận rằng : cơ đồng - tâm hiệp - lực, góp tài, thì rõi xu nay là nơi ta đều rất ái-luyến mới phát đạt thịnh vượng được.

Sau hết bản chức xin biểu bạch rằng: thấy chính-phủ và các cơ-quan đại biểu bản xứ hai bên vốn được hòa-thuận, tin-ái nhau, thì bản chức lấy làm thỏa lắm. Vậy xin có lời cám ơn các bậc đã có lòng giúp bản chức, giả trí sự tân-thành đó bản chức xin công nhận, vì có sự tân thành đó thì cái chương-trình đã cùng với các hội-đồng đại-biểu thỏa hiệp mới có thể thực hành được, mà trông sự khai-hóa đất Bắc-kỳ sẽ có phần kết quả hay.

Đoạn rồi quan Thống-sứ có giao cho Nghị-viện xét hai vấn-đề sau này :

Việc tăng lương tinh cơ, linh lệ, lệ mục và linh chân

Kỳ hội-đồng năm ngoái, Thương nghị hội viện có xin tăng lương cho lính cơ và linh lệ (lời thỉnh cầu số 10) xét ra lương những hạng lính ấy lí quả, nhưng vì hạng lính ấy phần nhiều người được lên chức và sự quá lạm. Đã trước cái lệ ấy thì Tổng-sứ đã nghĩ nên bắt không cấp hiện ấy cấp 24 đồng cho những lính mộ và lính tải khác, nghị ấy đã tư trình quan Toàn-quyền. Nay quan Toàn-quyền đã chuẩn y nghị ấy, ngày mùng ba

Ký 1922
Số 93891

Bản quyền thuộc về Trung Tâm Lưu Trữ Quốc Gia Trung Tâm Lưu Trữ Huỳnh Chiếu Đẳng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. Tài liệu phục vụ học tập, nghiên cứu

tháng sẽ xem 1922 số 2100 mà lương nghị ấy có tư rằng tuy vẫn mà cũng không thi-hành về trước nghĩa là những lính mộ và tái khóa trước ngày ký nghị định ấy thi theo như trước mà lính sẽ tiêm phụ-cấp 24 đồng mỗi cho đến ngày mãn.

Vả nay mà chưa nghị đến việc tăng lương cho lính khố xanh, thì vì việc nghị bổ cấp lương điều chưa xong, nên như vậy tăng lương lính-co, lộ mộ lính lộ và lính nhà thì không phải đợi việc bãi lương đến những hạng lính ấy lương thực tỉ quí, như lính cơ thời mỗi tháng số 5 đồng 4 hào, lộ mục thị 5 đồng và 6 đồng, lính lộ thời 4 đồng, lính chân thời 4 đồng 5 hào, như vậy thời thực khó cho những hạng ấy đủ mà nuôi vợ con. Mới lại năm nay sợ ấy nông dân đã thôi số lương ấy thật không đủ mà chi tiêu, như thế thì việc tăng những nỗi lương ấy là rất nên lắm, trong năm 1921 sẽ lính ấy đã giảm đi nhiều, mà nên có nên tăng lương như đã nghĩ thời cũng chẳng lỗi bao, song le những hạng lính nào mà được số phụ cấp 24 đồng thời cứ để lương như cũ cho đến ngày nào khỏi không được tiền phụ cấp ấy nữa.

Nay nhà nước ý muốn tăng lương những hạng lính ấy như sau này :

Lính cơ trước 5 p.	40 sau lên	7 p. 50
Cai cơ trước 6	40 sau lên	8 50.
Đội cơ trước 9	60 sau lên	10 00
Lộ mục hạng nhất trước 6 p.	00 sau lên	8 p. 00
Lộ mục hạng nhất và hạng nhì mỗi lên 2 p.	thành	7 00
Lính lộ trước 4 p.	50 sau lên	6 p. 00
Lính chân trước 4 p.	50 sau lên	6 p. 00

Cái số tiền tăng như thế thời mỗi tháng quỹ lắm là :

1960 lính cơ mỗi suất 2p.	10 thành	4.116 p. 00
240 cai cơ mỗi suất 2p.	10 thành	504 00
39 đội cơ mỗi suất 0p.	4 thành	15 60
27 lộ mục hạng nhất và hạng nhì mỗi lên 2 p.	thành	54 00
800 lính lộ mỗi lên 2 p.	thành	1.60 00
25 lính chân mỗi lên 1 p.	50 thành	37 50
Cộng là		6.327 p. 10

Như vậy mỗi năm là 75.925 p. 20.

Tuy vậy phải bỏ ra để bãi cái số tiền phụ cấp 24 đồng cho những lính mộ và tái khóa theo cái đã đề ra đó phải nộp cái số tiền trợ phí là ra cũng bằng số tiền 75.925 p. 20 ấy, như vậy thì là nhân đình chẳng phải chịu thêm chút thuế gì.

Cho được bỏ ngay vào số chi thu Bảo-hộ các món tiền ấy, thì nhà-nước cũng phải tìm cách nào mà phụ cái số tiền ấy vậy thời chỉ có lấy vào số ngoại phụ vào đó cho là được mà thôi. Vậy nếu tăng v o mục ấy trong các tỉnh năm thời mỗi năm thu theo như sau này :

Tăng nửa xu những tỉnh như Hưng-yên, Nam-định, (Phố-lý không kể), Phú-thọ, Vĩnh-yên (Phúc-yên không kể).

Tăng một xu những tỉnh như : Bắc-giang, Bắc-ninh, Hà-đông, Hải-dương, Kiến-an, Lạng-sơn, Hà-nam, Quảng-yên, Sơn-tây, Thái-nguyên, Tuyên quang, Hải-ninh và Cao-bằng.

Tăng hai xu như tỉnh Bắc-ninh.

Tăng hai xu như tỉnh Thái-bình.

Tăng hai xu bảy phần như tỉnh Ninh-bình.

Như thế thì một năm thu thêm lên được 30 787 đồng 7 hào 6 xu.

Và lại nếu tăng số ngoại-phụ đại nạp thị-độ của các người Khách lên 25 xu (trước thu có 22 xu) thời mỗi năm thu thêm lại được 235 p. 35

Một năm thu vào được. .	30.787 p. 76
Cộng với	235 35
Thành ra	31 023 p. 11

đề chi trong năm 1923.

Các nghị-viên nên bàn ngỉ ? sem việc nhà nước trả lính như đã nói ở trên này có lợi gì không, việc này đã làm theo các nghị-viên đã xin mấy lần trước, các nghị-viên nên tỏ nhã-nước biết nên định cách nào cho đáng về việc lương của các hạng lính ấy.

Nói về các phương pháp dùng để bãi tiền phụ cấp thay lương điền

Kỳ hộ-đồng Tư-vấn nghị-viện năm trước có bỏ ra một điều về việc định khoản tiền thay lương điền là mỗi tỉnh đồng bạc, hay là bãi tiền phụ cấp ấy, mà tăng lương cho lính-co, lộ mụ, lính lộ, lính chân. Nhà-nước đã xét nhiều thấm cầu ấy rất phải, vẻ đã tìm cách để bãi các điều ấy, đã sửa lại lệ cũ, cho nên việc thứ nhất là quan Toàn quyền Đông-pháp chiếu theo nhời tôi tâu, đã làm nghị định, ngày mồng 3 tháng 6 năm 1922, số 2100, lính về sau bãi việc cấp tiền thay lương điền, hay là thay phần ruộng công cho những lính thời nguyên và lính tái đồng.

Việc thi hành nghị-định ngày mồng 2 tháng 7 năm 1920, cấp 24 đồng bạc thay lương điền mà vẫn không tránh được bất các điều tệ khi trước nhược là đã muốn trở đi, như thế là không hợp với ý-tưởng người in đã nghĩ trước. Bởi lẽ lấy phần ruộng mà đổi ra làm món tiền phụ-cấp nhất định, thì những người lính tại ngũ người được người không, thành ra không bằng nhau, xem như thế rất là không hợp. Chưa bằng nhau làm việc lâu năm cũng không nhau, thế mà một người làng này cho phụ-cấp, một người làng khác không cho phụ-cấp. Các làng phải chịu nặng, mà chỉ có một tỉ lính được lợi mà thôi. Vậy phải nên tìm cách thế nào làm lợi cho tất cả mọi người, vì rằng tất cả lính ấy lương về số chi thu Bảo-hộ, nên cho được lợi đều nhau, thì mới công-bằng.

Cần dân xã hiện nay phải chịu nặng về khoản ấy, bây giờ muốn cất gánh nặng ấy đi, mà không làm tổn hại cho các hạng lính, thì nên dùng những phương pháp nào ?

Bởi thường tiền tế đồng bắt thay lương-điền, mà không lấy gì bổ vào, thì không được, vậy phải cho tất cả các hạng lính được tăng lương, để tùy hạng mà cho tăng, nhưng mà nhiều ra cũng phải bằng số tiền phụ cấp ở trong nghị định ngày mồng 3 tháng 7 năm 1920 đã định 36 tiền ấy bỏ nhẩm đã lấy số 3 mẫu ruộng là phần nhiều hơn cả, làm tục mà tính ra, vì rằng theo thực, phần ruộng ấy có thể cho hơn 3 mẫu cũng được, mà thường thường cho kém như thế.

Tăng lương cho lính khố xanh thì có thể dự định sau này :

Lính khố xanh :

Lính hạng nhất mỗi ngày tăng thêm lên 0 p. 02, thành ra 0 p. 36 một ngày, cho không như lương cũ 0 p. 34 một ngày. Lính hạng nhì mỗi ng ỵ tăng thêm lên 0 p. 04, thành ra 0 p. 32 một ngy, chờ không phải là 0 p. 28 như trước.

Số chi thu tăng lên

1080 lính khố xanh hạng nhất tăng mỗi người 0 p. 02 thành ra mỗi năm 7777 p. 00
3334 lính khố xanh hạng nhì, tăng mỗi người 0 p. 04 thành ra mỗi năm 48.009 p. 60

Cộng 55.785 p. 60.

Bởi thế phải tiêu thêm 55.785 p. 60. Vậy lại kể lương của các người khác đã nói ở trong văn đề số 1, ông lên thì tới 75.925 p. 20, cộng cả thảy số chi-thu phải thêm lên 131.710 p. 80, để mà chi khoản tiêu ấy, thì có thể sửa lại khoản tiêu ngoại-phụ vào thuế điền thổ mà chỉ trừ lính Sơn-la, lính Thái nguyên, và 4 địa hạt quan binh, chỉ trong 100 phần tăng lên 8 phần, còn tỉ lệ các lính khác thì phải tăng lên như 100 phần thì tăng lên 10 phần.

Món tiền thu thêm vào được như thế là 340.5 0 p. trừ đi 260 000 của lại 90.500

V- lại khoản tăng tiền ngoại phụ thay thuế đó chợ, có theo cái thước đã nói trong văn đề số 1, thì thu thêm vào được 31 023, 11, và cộng cả thảy được 90.500 với 31 023, 11 thành 121 523 p. 11, là tiền thu vào, để chi tiêu khoản 131 710 p. 80.

Món tiền sẽ không đủ để mà chi việc khoản thêm vào trong số chi thu, và nếu số chi thu không chịu được gánh nặng ấy, thì có khi sẽ phải tăng ngoại phụ vào thuế điền thổ một ít.

Dẫu thế nhưng mà khoản trên các tăng phải nộp vào nhà nước, về các tiền ngoại phụ khác, thì sẽ được giảm đi. Lính thuộc về số chi thu Bắc-kỳ giá lương, mà suy bãi tiền phụ cấp đi bao nhiêu, thì khoản ấy được giảm đi bấy nhiêu.

Cứ dẫn xã Bắc-kỳ, trong năm 1921 phải nộp về khoản tiền cấp cho lính, là 492.616 p. 0 , đ'u khi sửa đổi lệ nay đi thì chỉ phải nộp 131 710 p. 0 nhu thế thì giảm đi được hơn 360 000 vạn bạc.

Các việc thu trên gồ về món tiền p g cấp cho lính 24 đồng, thì các việc ấy sẽ được bỏi đi. Tất cả các hạng lính sẽ được lợi bằng nhau, mà số chi-thu xã sẽ được giảm bớt tiền nộp đi.

Và lại thuộc về số lương lính ăn lương vào số chi thu về Bảo-pháp, hay là vào số chi thu thuộc địa, số đó chi số lính dân phải chịu chỉ kể về quyền lợi được tiền phụ cấp 24 đồng, để cho các hạng lính ấy lương vào số chi thu Bắc kỳ có khuyết tiền nào, thì không lấy mà cho vào lính khố đỏ được.

Số lính dân phải chịu hiện nay 5 suất lấy một, có nhẽ đến 10 suất lấy một hay là 20 suất lấy một, như thế thì tính ấn lương vào số chi thu Bắc kỳ có khuyết tiền nào thì không lấy cho vào lính khố đỏ mà thêm vào số lính khố đỏ hiện dân phải chịu, số lính dân phải chịu sẽ chia cộng bình cho mọi dân xã trong một tỉnh, theo như cách thức mới gần đây, tùy quan Công-sứ thi hành.

Đấy dự định đã nói trên này, phải xét kỹ thận trọng mới nên, nhưng như thế thì có công hiệu làm cho bỏ được cái sự các hạng lính được lợi cấp tiền không đều nhau, và giảm được nhiều tiền các làng phải chịu.

Xin các ông Nghị-viên bày ý-kiến có tỏ thì mai giải quyết cái vấn-đề ấy, trước các ông đã đi thăm vào rồi.

Chương-trình trong mấy ngày Nghị-viện họp đã định như sau này :

Ngày 2 Octobre : 15 giờ xét số dự-toán.

Ngày 3 Octobre : 9 giờ xét số dự toán.

Ngày 3 Octobre : 15 giờ xét số dự toán

Ngày 4 Octobre : 15 giờ họp đại hội đồng để xét về hai vấn đề nói trên kia.

Ngày 5 Octobre : buổi sáng đi thăm các trường và các nơi sở định sau ;

Buổi chiết đọc những đơn thỉnh cầu của các ông nghị-viên các tỉnh.

Ngày 6 Octobre : cả hai buổi cùng đọc các đơn thỉnh-cầu ấy.

Ngày 7 Octobre: 9 giờ sáng họp đại-hội-đồng giải tán.

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris, ngày 30 Septembre 1922

Quan Albert Sarraut tại Marseille

Quan Albert Sarraut có đọc một bài diễn-văn tại cuộc đấu-xảo Marseille. Ngài có nhắc lại nhời Lord Northcliffe mà tán dương sự thịnh-vượng của các thuộc-địa, lòng người khi của dân Đại-pháp, các dân hoàng-chủng cùng hắc-chủng. Ngài có nói : Trong việc nước Pháp khai-hóa cho các thuộc-địa ngày nay, thì nên đem hết sức về việc mở mang cho họ về đường tri-thức, và về đường đạo-đức chớ không phải là đem cho họ hưởng những quyền lợi chán-tri với vàng quá đấu.

VÔ - TUYẾN - ĐIỆN

Bordeaux ngày 30 Septembre 1922

Tàu Lafayette tại Terre-Neuve

Trong khu bể gần Terre-Neuve, tàu *Lafayette* mấy vận máy nhanh, nên tránh được một tầng nước nổi ở giữa đường.

Việc nước Hy-lạp

Vua Constantin còn phải giam Hội-đồng chưa quyết định đem vua ấy đi dân Nam viên thượng-thư về tòa Nội-các có là MM. Gounaris, Stratos, Protopapsdaris, Goudas và Theodokis đã phải bắt. Dư-luận yên-cầu đem xét ấn mấy viên ấy về mọi việc đã xảy ra ở Tiểu-á-tế-á. Một hội đồng binh-vụ, do các đại-tá Plastiras, và Conatos chủ-trương đương thương-nghị với đảng ông Vénizelos để dựng một tòa Nội các mới.

Các quan chức ở Smyrne đã giao quyền chính cho hội-đồng Cách-mệnh. Hiện đã đặt một hội-đồng có ba viên về đảng Vénizelos làm chánh-phủ tạm thời.

Việc nước Thổ-nhĩ-kỳ

Ở Constantinople có tin rằng các quan Chánh-bộ-viện có báo cho Mustapha Kémal biết rằng nay Mustapha Kémal và tướng - quân Harrington nên hộ-nghị với nhau.

Báo *Daily Mail* có nói ở Tchanak kỳ-binh nước Thổ tiến vào trong đường trận của nước Anh. Khi bọ gặp quân lính nước Anh, thì bọ cầm cờ trắng và đọ ngược sông lên. Dẫu rằng họ không công-kích quân lính nước Anh, nhưng họ đi lại như trễ cũng khó chịu cho quân lính nước Anh lắm.

Mustapha Kémal đáp lại trong Harrington rằng không biết miền trung lập rào cả Mustapha Kémal lại nói rằng ông không muốn xảy ra việc gì lôi thôi và ông nói rằng nước Anh nên rút quân lính về.

Việc kỷ-niệm ông Pasteur

Trong lễ kỷ-niệm bách-chu-niên ông Pasteur nay mai, hội-đồng Alliance Française ở Hồ-lan định đặt ra một thứ mề-đay kỷ niệm bằn lấy tiền để cúng vào viện Pasteur, để ghi cái ân lớn của ông Pasteur đối với nhân loại.

Hội đồng Vạn quốc

M Jouvenel đã xin đại hội-đồng ưng-chuẩn bản dự án về việc đồng lao công-tác của liệt quốc về đường tri chức. Bản dự án ấy lại cứ một tội đồng bác-sĩ do M Bergson chủ-trương soạn ra. Đại hội đồng đã xét cái thể lệ tuyển cử hội-đồng trị sự, M. Balfour và M. Hourgeois đã xin đại hội đồng ưng chuẩn một khoản rằng đại hội-đồng nhường cho kỳ đại hội-đồng năm 1924 ưng chuẩn việc định các kỳ họp các hội viên bất thường là ba năm, và những hội-viên nằm bạn trong ba năm sau không được tái cử nữa.

Một cái kho đạn nổ ở nước Ý

Cái kho đạn trong đồn Fahonara bị đổ. Bốn ấy bị hủy hoại hết sạch, miền chung quanh bị hại rất nhiều lắm. Chết mất 144 người và bị thương 500 người. Nghe đâu bởi giây điện nổ lửa nên xảy ra việc hại ấy.

Thị-giá quốc-trái : 3%. 60.05. — 4/. 1918, 83.55 — 5%. 1915 1916. 76. 85 — 5%. 1920 89,25 — 6./. 1920 90.95.

Bordeaux, ngày 1er Octobre 1922

Việc nước Hy-lạp

Đảng Cách-mệnh xin ông Vénizelos nên nay ở Londres nên lại cầm lấy quyền chính.

Đại-tá Gonatas, chánh hội-đồng Cách mệnh có bá cáo rằng nghị viện tuyển cử trong năm 1920 bãi đi. Nay phải tuyển cử một nghị-viện mới để vua mới sẽ làm lễ phát-thệ. Khắp nọi nơi trong nước Hy-lạp đều cũng có người theo về lợi đồng Cách-mệnh. Các quan viên về đảng Cách-mệnh nội vụ bộ thượng thư tạm giữ chức thủ-tướng để đợi M. Zaimis hiện ở ngoại quốc sẽ về

Đồng-minh đối với Đông-âu

Báo *Les Debats* có nói : Đồng-minh nên hợp ý với nhau mà ấn định một cái thể lệ tạm thời để bảo thủ cuộc bình-an ở Thrace cho đến khi các đại biểu của Thổ-nhĩ-kỳ, Hy-lạp và Đồng-minh gặp nhau ở Mondania và ở Ismidt. Nay cần phải tạm bình việc nước Thổ rút quân ra khỏi miền trung-lập, còn quân lính Hy-lạp đóng ở Thrace thì không được khai chiến nữa.

Hội Vạn quốc

Theo như lời viên đại-biểu của Đại-pháp, tên là M Reynald, thì đại hội-đồng có thỉnh cầu rằng : Trong cuộc hội nghị Mỹ-châu ở Santiago nay mai, các nước có chân trong hội Vạn-quốc có đại biểu đến dự nghị nên cố sức làm cho các co-quan chuyên-môn của hội Vạn-quốc giúp đỡ vào các công việc của hội đồng. Đại hội-đồng ưng chuẩn một cái bằng kê các số chi tiêu về năm 1923 theo cái bằng ấy nước Anh sẽ phải góp 95, nước Pháp 78, nước Nuốt-bản và nước Ý 73.

Chiều hôm thứ bảy, Lord Balfour sẽ đọc một bài trần thuyết về việc nước Áo.

Hội Vạn-quốc có lai cảo cho các báo quán như sau này :

Buổi sáng M Palacios (Tây-ban-nha) có đệ trình một bản tờ trình và một cái bằng phân phát các số chi tiêu Đại hội đồng ưng chuẩn

Theo như lời M Barbeza (Brésil) nâu, đại hội-đồng quyết nghỉ thỉnh cầu rằng trong cuộc hội nghị Santiago nay mai, các nước có đại biểu đến dự nghị sẽ gia công làm cho hội-đồng lưu tâm đến các co-quan chuyên môn của hội Vạn quốc, và tòa Trị-sự hội Vạn-quốc sẽ cho phép các co quan chuyên môn giúp hội-đồng trong những công việ ích chung

Đại hội đồng tuyển cử sáu viên nội viên bất thường. Những viên đại biểu các nước sau này trúng cử : đại biểu nước Brésil, Tây-ban-Nha, Uruguy, Bỉ lợi-thi, Trung-hoa.

Buổi chiều đại hội đồng nghe lời Lord Balfour trần thuyết về cái vấn đề nước Áo. Ông thuật lại mọi công việ về trước rồi sau ông nói cái chương trình của tòa Trị-sự Chương trình ấy có tán bao nhiêu thì có các nước nhỏ bảo - lĩnh. Nước Áo sẽ phải cải - lương mọi khoản của hội Vạn quốc sẽ định Cái quyền tối thượng, và cái địa-hạt của nước Áo thì liệt-quốc bảo lĩnh cho

Sau đến ông hội-trưởng Edwards đọc bài đề nẫu giải tán hội - đồ g.

Công-ty Đại-pháp coi việc quản-đốc

NHÀ THỰC-NGHIỆP NGÂN-HÀNG

Nhà Thực-nghiệp - ngân - hàng có tiếp được bản điện tín sau này ở Saigon gửi ra :

« Công-ty Đại-pháp coi việc quản-lý nhà Thực-nghiệp ngân hàng. Công-ty này là do một đốc các nhà ngân-hàng rất có thế lực, nhất là nhà ngân hàng Banque de Paris et des Payebas nhà ngân-hàng Banque française pour le Commerce et l'Industrie, và nhà ngân-hàng Banque de la Seine dựng nên, sau khi hai chánh-phủ Đại-pháp và Trung-hoa đều đình với nhau về việc nhà thực-nghiệp ngân-hàng Cái tư bản buổi đầu thì định là mười triệu quan, nhưng công-ty lại còn có một số tư-bản lưu-thông là năm chục triệu quan, do nhà Thực - nghiệp ngân - hàng cấp cho, theo như trong bản giao việc cái công-ty với nhà ngân-hàng ấy. Công-ty coi việc quản đốc nhà Thực ngh ệp ngân hàng này, là một công-ty tự trị. Danh sách các viên trị-sự, tuần lễ sau sẽ công bố. Cái mục đích của công-ty là để lập tức hồi phục lại cái sức hoạt động của nhà Thực-nghiệp ngân hàng lại Viễn-đông này. Vậy các công việc của công-ty không có phụ thuộc vào với công việc của nhà Thực-nghiệp ngân-hàng trước kia, nhưng công-ty cũng sẽ tùy liện với các kỳ hạn định trong luật pháp, và cái tình thế xa gần mà sẽ giúp vào việc thanh toán các công-việc của nhà Thực-nghiệp ngân hàng.

Và chẳng, nay mai lại sẽ thi hành các phương sách về việc hồi ý các nhà trái chủ, và thi hành các thể lệ về việc thỏa thuận tiền đình để khi nào nghị viện đầu phiếu ưng chuẩn, thì có thể thực hành được việc điều đình thỏa thuận ngay, như vậy thì cuộc điều đình thỏa thuận mới chóng thực hành được mà khỏi dài giòng lôi thôi mãi. Ở Đông-pháp thì mấy ngày nữa công-ty ấy sẽ mở cửa các chi điểm ở Saigon, Haiphong, và Hanoi để làm các công việc ngân hàng và hối đoái. Còn các chi điểm khác ở Viễn-đông nay mai cũng sẽ lục tục mở cửa đều.

Đó thực là một cái tin mừng cho các nhà trái chủ và các nhà có phần cổ nhà Thực-nghiệp ngân-hàng vì cái nước hoạt động của nhà Thực-nghiệp ngân hàng mà khỏi phục lại được như xưa, tất việc hoàn lại các nhà khoản của nhà ngân-hàng cũng có cơ để hơn chắc hơn. Như vậy kẻ ra còn nhiều ảnh hưởng lớn lao nữa, sau này ta sẽ nói rõ thêm.

VĂN UYỂN

Cảm-tưởng khi xem tàu bay

Cõi Nam-giao từ khi Hồng-bàng khai sáng cho đến nay hơn bốn nghìn năm, xem trong lịch-sử chưa hề thấy nói ai cưỡi vật gì mà phi-đăng lên trên không được, những câu chuyện đăng vân già vì, ở miệng người thường hay nói đến ta rất hâm mộ, nhưng chỉ tai nghe mà mắt nào có thấy đâu. Chỉ ở sách Nam-sử có chép chuyện lại rằng : Ông Phù-đổng Thiên-vương về đời vua Hùng-vương sau khi đã giẹp được giặc Ân rồi thì ngài cưỡi ngựa sắt đằng không biến-mất. Ngài thì ta vẫn khinh phục là bậc vĩ nhân thực, nhưng câu chuyện đăng không ấy thì thực hoang-đường, không có chi là chứng thực cả. Không ngờ một cái lý-tưởng chưa chắt ở trong óc cổ-nhân mấy mươi đời, nay đã thực hiện ra ở trước mắt ta. Các nước văn-minh chế ra tân bay mà người cưỡi tân lấy bay lên trên không và lượn cả năm chân lại chụp ảnh những sơn hà thành quách ở trên mặt địa cầu thì là một cái cơ-xảo từ xưa không ai trông thấy bao giờ vậy. Nay chúng ta được trông thấy lấy làm lạ quá, và lại nhờng rằng mình sinh ra đời này được thấy như vậy, và lại tiếc mình không gặp được lúc anh-miên mà được theo được lần ôi, vậy có chuyết thập một bài thơ tân bay, trước để ngâm nga và giải-tỏ cái lòng nhiệt thành tiến hóa của người đã già cả, đối với cái thời đương mới-mang. Sau nữa muốn khuyên nhủ những bậc anh-niên thông minh sau này có sức học hành cho tấn tới mà bước lên chốn văn-minh vũ đài trong hội phong trào này vậy. Thơ rằng :

Mỏ may đăng không một chiếc tàu,
Bể hoàn bay lượn khắp năm châu
Coi hơi thời hết vang thiên-lại,
Gương ảnh lồng thu cả địa cầu
Tính đến thập tê trời Tế-đ,
Sơn hà bé tít đất Tây-âu.
Nghìn năm co-zảo văn-minh mãi,
Dậy ngẫng mỏ xem chớ ngủ lâu.

Xuân mai : Phan-thiết-Hân.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Chuyện pho tượng ông David bằng đồng đen

(Tiếp theo)

Tôi vừa phục, vừa ghét, vừa ngạc nhiên, không biết sao kể xiết, ăn cơm xong, chạy ngay đến phòng giấy hỏi tin tức.

Đến đó tôi ngạc nhiên mà ở ết rằng người tôi ngờ là ông De Balestrin, tên gọi Clovis Gonard, ông ta làm nghề hối đoái đã 10 năm nay, cứ đến mùa hạ ông ta đến nghỉ mát 2 tháng ở nhà khách sạn này. Có thể nào mà tôi lại làm được thế không? Phòng ấu không có một ai, đành phải đợi đến chiều.

Bữa chiều tôi lại cũng hỏ nghỉ nữa Chỉ có nhân cái cặp mắt không-thể quên, bèn-mạt và dỉ đội thì tôi mới nhận ra ông De Balestrin. Nhưng ở trên thế-gian này có thể có hai người cũng có cặp mắt thế không? Ngoại ra không có cái gì khiến cho tôi nhận được cả.

Tôi muốn nói chuyện với ông Chovis Gonard mong rằng may ra nhận được tiếng chăng. Mấy hôm tôi cố tìm cách để được dịp lại gần ông ta, nhưng vẫn không được. Vậy mà, trong một buổi chiều kia, chúng tôi cùng ngồi ở trong phòng đọc sách, trước cái bàn đầy những nhật-trình. Lúc cầm cái báo « *Le Gaulois* » tôi thấy ông Chovis Gonard cũng đọc đề muốn lấy như tôi, nên tôi hỏi ông có muốn xem chăng. Ông ta trả lời lễ phép mà ngắn ngủi Tôi muốn gợi câu chuyện thì ông đã lánh xa. Một lát ông ta lui gót.

Trước hết tôi kết luận rằng ông ta nhận được tôi ; sau tôi phán đoán rằng ông ta lui gót thế cũng chẳng phải vì chuyện chi. Bởi vì rằng nếu ông ta biết tôi là bạn trẻ tuổi của ông Péréglise, nhưng ông ta không biết rằng tôi đã chứng kiến cái chuyện xảy ra ở dưới gốc cây. Như vậy, thì trước một tôi ông không được thành thơi thế mà thôi, chứ tôi có làm trở ngại gì ông ấy. Và chăng, vì đã tôi có chứng cớ rằng ông De Balestrin với ông Péréglise là người thì tôi đúng cách gì mà trừng trị ông ta ; tôi có quyền gì mà hành phạt được ông ta để giết chết ông Péréglise không?

Bỏ bảo cảnh-sát chăng ? sau nữa thì sao ? Lấy chứng cớ đâu mà tố ra lời minh tố cáo là thật ? Lời nói của mình có giá-trị không? Không, không đủ làm tội một người. Mười năm về trước tôi đã trông thấy — có lẽ tôi tưởng chừng trông thấy, một đêm sáng trăng mờ mờ ông bà De Balestrin đem chôn ở dưới gốc cây một cái hòm đựng những đồ qui của ông Péréglise. Nhưng phải có chứng cớ đích xác hơn thì mới làm xiêu được lòng quan dự-thẩm, một quan chuyên-lý và cả một tòa thẩm-phán. Và lại chuyện ấy đã bỏ đi thì còn ai lo đến ông Péréglise nữa. Chi bằng tôi cứ im đi là hơn.

Chao ôi ! không tôi không muốn im, nhưng trái lại, tôi muốn làm cho ra đầu đuôi câu chuyện. Nghĩ quanh quẩn hết kế nầy đến kế khác, xuýt nữa lại không nghĩ được cũng như mười năm về trước. Nhưng lần nầy nếu ông De Balestrin và ông Gonard là một thì lại đến lượt ông Gonard không ngờ được kia !

Không bao giờ tôi rời bỏ pho tượng ông David và các vật qui khác. Một cái bản năng bí mật thường thường vẫn nhắc tôi. Có một ngày kia những đồ ấy sẽ giẹp tôi tìm thấy kẻ ác phạm. Tôi trở về nhà tôi ở Ba-lê lấy những đồ ấy và ngay chiều hôm đó biết ông Gonard đi vắng tôi vờ lấy lẽm thìa khóa của ông ta cùng treo trên bảng. Ai cũng biết nên tôi không chú ý đến việc tôi làm vì chúng tôi cùng ở một gác. Tôi vào phòng ông ta, với vàng để pho tượng và các phong thư thật trắng giấn kín. lên trên cái tủ đi tiền liện. — Trong có một tờ giấy viết mấy chữ : « Ông Péréglise vẫn nhờ ông Chovis Gonard xưa kia tên gọi De Balestrin ».

Tôi đóng cửa lại, treo trở thìa khóa rồi đi xem chớp bóng.

Khi tôi về thấy ai rầy có dáng lo sợ, tôi lấy làm lạ. Tôi lại gần thì bọ im phăng phắc. Tôi trông thấy một tên bồi mặt tái mét chạy sồng sộc xuống thang. Vào trong phòng, tôi bấm chuông gọi. Tên đầy tớ gái chạy lại. Tôi hỏi : « Này ! có chuyện gì lạ thế mi ?

— Vậy ông chưa biết cái vụ nó đến cho chúng tôi sao ?

— Không ! vụ gì ?

— Người ở cạnh phòng ông ở số 74 tê ông Gonard vừa mới lấy sáng lục bảo vào đây tự trong phòng một giờ sau khi ông ta về... ông cũng hay rằng rồi rầy rà đến chủ tôi biết bao. »

Trong sự dự tính của tôi, tôi thật không làm : Ông De Balestrin với ông Gonard chính là một. Nhưng trong chuyện đó tôi mất mất pho tượng ông David mà tôi vẫn qui trọng, không những tôi muốn giữ để làm kỷ-niệm ông Péréglise mà tôi lại làm kỷ-niệm một việt trừ lực rất thần hiệu trong việc quyết đấu với kẻ giết ông ấy.

Mộng-Lan dịch-thuật

VIỆC HANOI

Tin tàu — Tàu Lieutenant Saint *Loubert Bie* tới Haiphong ngày 3 Octobre hồi 8 giờ sáng.

Tàu Malicieuse. — Tàu *Malicieuse* đã qua Bắc-hải ngày 30 Septembre và ngày 1er Octobre đã ra tới ngoài Moncay.

Quan Toàn-quyền đi du lịch. — Chiều thứ bảy, quan Toàn quyền Baudoin và quý phu nhân ở Hanoi xuống chơi Hưng-yên, ngài xơi cơm chiều ở tòa công-sứ, sáng chủ nhật lại về Hanoi.

Quan Thống-sứ đãi tiệc. — Trưa hôm nay nhân dịp kỳ khai nghị Hội-đồng tư-vấn, quan Thống-sứ có đặt tiệc khoản đãi tòn Trị-sự Hội-đồng Tư-vấn và các quan chức Tây Nam.

(Còn trang thứ ba, cột thứ ba).



ĐỒNG-HỒ VỎ KẼN
BẢO ĐẢM 5 NĂM
Máy chạy tốt nhất hạng
Có cả vàng đeo tay bằng giá rất đẹp
Một cái đem về chắt đi quang, đi xem giờ ban đêm
Giá..... 5$75
Bán ở miền:
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Ber. — HANOI
2009

Quan Đốc-tơ Bi-cơ-man
Y-khoa Tiến-sĩ
Chuyên trị về các thứ bệnh:
Bệ sinh, chứng bệnh đàn-bà, càng con-gái, các chứng sài trẻ con. Bệnh đau mắt, bệnh giang-mai và bệnh ngoài da, càng nhiều các thứ bệnh khác, vân vân..
Phòng khám bệnh ở gần cuối phố Gia-long, số nhà 33. Bắt đầu từ 1 giờ đến 6 giờ chiều. Ông mới số 314.
2047

Hỏi kẻ phải đau
Này hỡi các người Nam Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau khi quán mà đi chẩn thuốc không phải dường, hoặc là đi không chữa chắt nào cả nay hỡi những người phải đau khi quán đi kinh niên, hoặc phải đau ở phổi, nay hỡi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.
Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì là nhờ ký là một bệnh truyền tử nguy hiểm. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nay không nếng được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.
Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có hiểu không? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc trên năm nữa giống Nam Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con để cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.
Hỡi người Nam Việt, nên các người không muốn giống Nam Việt bao mòn đi, nên các người muốn nòi giống ở Nam-Việt tiêu diệt đi, thì các ngài phải đi mời được.
Vậy cứ viết thư cho hiệu Bác-chi MONTÈS số 8 Paul Bert Hanoi mà bảo mua một lọ SIROP CHOSERUM giá là 9 bạc. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa xúp, uống một lọ, thì ít ấy khỏe mạnh và béo ra.
BRONCHOSERUM
Một lọ. . . . 0$90
Vin Tonique Tonkinois
Rượu tonique vừa bổ lại vừa ngon, rất có ích cho đàn bà ở xứ.
ĐẦU CÁ MỚI ĐẾN
Thật tươi, mới vừa ở [illegible] Nghệ-thuật, thứ tóc hung-hung (blonde), và thứ màu đỏ (brune)
Thứ tóc hung-hung (blonde) là cốt thực là thứ tóc thứ hung-hung (blonde) kể chính là thứ Dầu cá của hiệu Montès bán, quý khách nên nhận kỹ kẻo lầm.
Thuốc chữa bệnh hen rất thần-hiệu
(SIROP N)
Một chai. . . . 1$80
Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »
Một lọ. . . . 4$.45
Bớ 0$.65 đến 0$.70
Sản lọ. . . . 24$.50
Bớ 3$.50 đến 3$.70
Thuốc nước bổ huyết
« LE PEPTO KOLA ROBIN »
LE SIROP D'HÉMOGLOBINE MONTÈS
Thuốc trừ-bổ bổ huyết
Mỗi chai phần tư lít. 1$00
Một lít. . . . 3$.50
MORRHUOL CHAPOTEAUT
Simple et excellente. Dầu cá vẹn sạng bổ lý và hạng chữa bệnh lao
CACHETS ANTIGRIPPE
Trị bệnh sốt dịch: như bệnh grippe, bệnh cảm, về mùa này thường hay hại người nhất là bệnh grippe, nhiễm người phải chỉ trong vài ngày thì nhất.
Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippe. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.
Giá bán mỗi viên một hào
Cách dùng: cách 3 giờ đồng hồ uống một viên rồi uống nước rõ nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nên muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng và ở người cho nóng đun thì ghi trong 24 giờ là khỏi.
Đến chỗ MONTÈS, 84, phố Paul Bert, Hanoi

Ba quan đại-hiến sắp tới nơi — Bộ Thuộc-địa vừa báo cho phủ Toàn-quyền biết rằng quan Giám-đốc công-chính Pouyanne ở Marseille sẽ xuống tàu *Paul-Lecat* sang Đông pháp ngày 6 Octobre và quan Học-chính tổng-trưởng Jonbin xuống tàu *André Lebon* sang Đông-pháp ngày 20 Octobre 1922.

Quan Hiệp Thân về Kinh. — Sáng hôm qua, quan Hiệp-tá Thân-trọng-Huề Học-bộ kiêm Binh-bộ thượng thư đã đi chuyến xe lửa thứ nhất chạy Vinh để hôm sau về Huế. Các quan và các phu-nhân cũng những nhà quen biết ngài tổ tình thân ái ra ga tiễn rất đông.

Máy bay Xiêm-la — Đến ngày hội đình chiến trong tháng một tây thì có mấy chiếc máy bay Xiêm-la sang dự hội. Chừng mấy ngày nữa thì có một quan võ Xiêm-la sẽ tới Hanoi để bàn định về việc ấy.

Đàn bỏi về việc tù sống ở chợ Chu — Quan Thống sứ đã định trích số chi tiêu Pắc-kỳ lấy một số tiền để đền bù cho mấy người bị thiệt hại về việc tù sống ở chợ-Chu. Sau nữa ngài lại xin quan Toàn-quyền thăng thưởng cho tiết cả những viên chức hay binh lính có công nhất trong việc trốc-nã bọn tù.

Học sinh Trung-hoa tại Hanoi. — Chuyến tàu ở Quảng-châu-loan sang vừa rồi có một bọn học sinh Trung-hoa sang học tại Hanoi Có mấy người xin học tại trường công chính, còn thì xin học thuốc cả.

Mùa săn bắn — Ngày hôm qua là hết mùa cấm săn bắn, các nhà săn bắn lại đi săn bắn đông lắm. Các chuyến xe lửa sáng sớm đã thấy bao nhiêu là người mang súng đạn chó đi săn.

Các trường Cao-đẳng. — Các trường Cao-đẳng đã thi lên lớp xong cả Ngày hôm nay đã bắt đầu khai trường.

Trường Thương-nghiệp. — Vừa có nghị định quan Toàn-quyền ngày 30 Septembre 1922 sửa đổi lại cách tổ chức trường Thương-nghiệp Hanoi và định thể lệ trường thương mại thực hành ở Saigon.

Bán một cái xe Ô-tô « Ford » còn tốt lắm. Giá 1.000$00. Hỏi tại bản-quán. 3226

Ba cái nạn trong một ngày. — Quan chánh Ký-sự đường xe lửa phía Nam có điện rằng ngày 30 Septembre tại Saigon có xảy ra mấy việc rất rõ rao sau này:
1· Một người giữ đường xe hỏa lắc rắt cái biển hiệu cắm ở đường ra cho xe đi thì bị toa máy đụng phải, vết thương không nặng mấy.
2· Một người Khách đang ngồi xe hỏa nhảy xuống bị xe đè phải chết ngay.
3· Một người giữ đường xe hỏa ở phố Nemesis bị một chiếc ô-tô đè phải. Vết thương nặng lắm.

Ba mươi cái tàn nhựa. — Ngày 28 Septembre, tòa Thương chính đã mở các giấy của các nhà đấu giá bán cho nhà Thương-chính 30 tấn nhựa.
Những người đấu giá có đến ngoài bốn mươi nhà mà Thương-chính chưa nhận người nào hết.

Phường hát tây. — Phường hát Tây bể tới nơi thì bắt đầu diễn ngay tại Haiphong. Chừng ngày 1er Novembre thì khai diễn. Hát tỉ lâu rồi mới lên Hanoi.

Ngạch Công chính. — Các viên thám-tử ngạch Công-chính được bổ theo nghị-định ngày 21 Août và 3 Septembre 1922 thì nay bổ đi các hạt sau này:
Nam-kỳ: M. Phạm-văn-Phúc.
Bắc-kỳ: M. Trần-Tá.
Cao-miên: M. Phạm-gia-Đình.
Lang biên: M. Hà-văn-Lang.
Sở Công-chính giám-đốc: M. Bùi-đình-Tân.
Đạo xe-lửa. MM. Ng-Ông, Ng-đình Tường
Đạo xe-lửa phía Bắc Trung kỳ: Tôn-thất Canh.

Tòa án Trừng-trị. — Sáng hôm nay tòa án Trừng-trị xử những việc sau này:
Một cách trả thù giá-man. — Tên Ng-v-Hồng là một đứa hạ lưu xã-hội. Một hôm đến nhà mợ tư A. ở phố hàng bồ đứng ở cửa cứa gọi tên người con gái ấy đòi tiền xe và nói rằng lần trước thuê xe đi chơi với trai cả đêm mà chịu tiền chưa trả. Đến lúc hỏi ra thì là có một tên thủ bản điếm gì mà thuê tên Hồng ấy làm như thế để mắt danh giá cô ta, song hỏi tên ấy không chịu nói tên đứa thuê nó.
Thôi lại công-tử nào vào hàng người con gái ấy chực ghẹo người trêu hoa rồi bị riếc mắng, tức không làm gì được thôi tên Hồng ấy làm cách giả-man như thế để trả thù chứ gì-l
Tòa phạt tên Hồng 10 quan về tội làm mất danh giá mợ tư ấy và bắt phải đến mặt đồng cho người bị nói xấu.
Đàn sốc đĩa ở cửa Nam. — Tên Bùi-văn-Nghĩa tức Tư Nghĩa nhà ở phố Cửa-Nam lập sòng sóc đĩa tại nhà, rủ người về đánh lấy tiền bỏ. Sở mật thám đinh mãi bắt được quả tang Sòng bạc số con bạc chỉ bắt được có ba người là tên Ký, tên Phương và tên Tiến, còn thì thấy đồng chạy được cả. Tòa phạt tên Tư Nghĩa 500 quan và những con bạc mỗi tên 25 quan.
Tiêu tiền cẩu thả. — Tên Tăng-v-Trạch vừa làm khán-hộ vừa làm thư ký ở nhà để phố hàng Đồng làm giấy giả mạo tiêu mất 52 đồng của chủ. Số tiền ấy nay đã đem giả chủ tại tòa rồi, cho nên tòa lượng phạt có 50 quan mà thôi.
Lại cũng việc ấy. — Nguyễn như Bích làm thư ký cho MM. Vũ-duy-Trinh và Ha-bé-Tài đứng làm đại biểu bán rượu trong hạt tỉnh Bắc Ninh cho M. Piglowski bị thua tiền mất 800 đồng của chủ được tha vì xét không đủ bằng cớ.
Tiền tiêu của bồ vợ. — Một hôm người bồ vợ tên là Ng. văn Thuận sai tên Trần-đình-Chiêm là chàng rể đem 157 đồng ra nhà Điện-báo mua măng đa. Tên ấy chỉ mua có 100 đồng. Đến lúc đem măng đa về lại chữa thành 1000 đồng. Tòa phạt tên Chiêm 8 tháng tù.
Con nhài bắt lương. — Tên Ng-thi-Nhu 17 tuổi ở với một người đàn-bà tên là Phạm-thị-Nhị ở phố hàng Tuốc bắc ăn cắp 74 đồng của chủ rồi trốn đi. Sau sở Mật-thám bắt được lấy lại được 60 đồng đưa trả người chủ. Còn số 14 đồng tên ấy tiêu hết cả rồi. Tòa phạt đứa con nhài bắt lương ấy 2 tháng tù.
Còn nhiều việc nữa song toàn việc tầm thường cả.

Hai việc đáu giá. — Chiều thứ bảy hồi 4 giờ tại sở Lục lộ đã đấu giá những việc này
1· Làm một cái nhà cho thủ hạ người Pháp tòng sự tại sở Vô-tuyến-điện Bạch-mai.
Giá định là: 25.724 p. 50.
Những người đến thầu bỏ như sau này:
MM Avia: bớ hạ 10 ·/·.
Ng đình-Giễn và Vũ-v-Quỳnh bớ hạ 12 ·/·.
Verneuil et Graveresand bớ hạ 13 ·/·.
Kuong-mao-Seng bớ hạ 19 ·/·.
Vậy M. Seng được tạm thầu.
2· Làm mấy tòa nhà cho trường Thú-y Hanoi.
Giá định là 21.900 p. 00.
Những người đến thầu bỏ như sau này:
MM. Verneuil et Graveresand bớ hạ 13 ·/·.
Kuong-mao-Seng bớ hạ 14 ·/·.
Aviat bớ hạ 16 ·/·.
Giễn và Quỳnh bớ hạ 18 ·/·.
Vậy M. Giễn và Quỳnh được tạm thầu.

Xin châm giùm. — Có một con chó lai cái, đã ba tuổi, tạc đêm hôm qua. Ai thấy ở đâu xin làm ơn mách giùm ở số 39 phố nhà Hỏa.

Việc phát hỏa ở phố hàng Mã. — Hôm qua, hồi một giờ đêm, ở phố hàng Mã (Đồng-xuân) có phát hỏa, cháy mất mộ cái nhà số 19 và một cái nhà cấu của nhà bên cạnh số 17. Lửa phát lên là ở nhà số 19, chưa biết duyên cớ bởi sao. Cái nhà này cháy mất nhiều, chỉ thấy còn trơ mấy cái sà lim to chữa cháy kịp và cái khung cửa ở nhà ngoài thôi, còn đồ đạc nghe chừng thiệt hại cũng khá, chỉ còn thấy lồng chồng mấy cái tủ cũ người ta đã lôi được ra để ngoài hè. Nghe đâu chủ nhà này là người ở thuê, làm nghề bán vàng hương và các đồ mã, toàn là những thứ nhiên liệu rất tốt, khi lửa đã bén vào, sẵn các thứ cái rất được đó mà bốc lên thì thật cũng khó cho sự chữa chạy lắm. Còn nhà số 17 bên cạnh bị cháy mất cái nhà cấu cũng là nhà làm nghề đồ mã; các đồ chơi thắng tâm làm bằng giấy, nào tiền sĩ nào đèn cỗ bấy còn thấy bầy la-liệt cả ngoài cửa; người ta nói khi lửa ở nhà số 19 bốc lên thì ngọn gió đưa ngay ngọn lửa tạt về mé nhà số 17. cái nhà cấu thành lành gần nhất thì ngọn lửa liền bén ngay May cái nhà số 21 ở bên tả nhà bị cháy, nhưng ta hết sức giữ-gìn, nên lửa không bén sáng được.
Khi lửa bốc lên, chủ nhà hết sức bỏ hoảng, hàng phố đồ lại hết sức chữa chạy, rồi sở cảm cho vòi rồng xuống cứu, thì ngọn lửa mới dần dần tắt đi; sáng hôm nay chỉ những đống hương sọ hương vòng đương cháy dở còn bốc mùi hương thơm ngát lên thôi

Một điều nên chú ý. — Ở các phố ta ban đêm thường ghẻ có những đứa nửa như en-li, nửa như ăn mày nằm và nằm vật ở trước cửa nhà người ta. Người vô-tình vẫn tưởng là những kẻ cùng khốn vô-quê, mất gì một xó hè nhà mà không cho nó tìm nơi nương náu. Nhưng xét ra cho kỹ, trong đó những kẻ cùng khốn vô-quê cũng có phần nhiều thật, mà những kẻ thác để tiềm thí cái thủ-đoạn trộm cướp cũng không phải là không.
Mới tối hôm qua, có một người buôn bán ở một phố kia, đi chơi về khuya, lúc đến nhà để gần một giờ sáng, thấy bốn đứa nằm ngang nằm dọc ở trước cửa nhà; người nhà nghe tiếng gọi cửa, ra mở cửa; người ấy sắp bước chân vào trong cửa, thì một thằng nằm đó ngồi nhổm ngay dậy chực nắm lấy người ấy mà theo vào; may người ấy mạnh sức giằng được ra mà vào trong nhà đóng vội cửa lại, chưa kịp hô-hoán thì bốn thằng nằm đó đều ù té chạy mất cả; chắc chúng có tiềm-lăng khí-giới, chực hễ nhân dịp người thì ấ mua cho mà hành-hung lấy của, chẳng may sự lộ nên sợ người ta hô hoán lên có lính cảnh-sát đến khám xét mà phải vội tìm phương lẩu thoát ngay.
Các nhà hàng phố ta từ rày sắp đi nên cẩn thận cái điều ấy; hễ thấy có những đứa đến nằm vạ nằm vật như thế thì nên lập tức đuổi ngay; chúng không chịu đi thì gọi ngay lính cảnh-sát tới. Không thì tất có nhà mắc phải cái mưu gian ác của chúng có ngày.

Vấn đường Haiphong. — Đêm thứ sáu trước có đứa cắt mất một quãng dây điện-thoại chừng 2 kilomètres ở đường Hanoi đi Haiphong. Dây đồng bị cắt ở đường này liền này đến bốn năm lần rồi.

VIỆC BẮC-KỲ
HAIPHONG
Buổi hát của hội Quảng-nhã tổ-chức. — Đúng 8 giờ tối hôm thứ bảy mới rồi, tại nhà hát Tây có diễn « Đoạn-trái-oan » của hội Quảng nhã tổ-chức. Các vai trò, chỉ có hai vai đào là con nhà nghề đóng còn thì toàn là những tay tài tử trong qui-hội tự sắm lấy cả Mũ mãng thì nhờ cô M. Nguyễn-đình-Kao là chủ rạp Công-lạc cho mượn. Lược qua những vai sắm vẻ chính như sau này
Lưu-ngọc-Ân: M. Tám;
Trương đình-Qui: M. Thắng;
Chủ-Quán: M. Phùng;
Tiên-ông và vua: M Ủc;
Công-tử: M. Mẽo;
Vai trẻ Em: M. Thọ;
Bích-Ngọc: Đào Chín-Lộc;
Bích Ngọc: Đào Liên
Trong những vai sắm kịch đó, trừ hai đào là con nhà nghề không kể, rồi đến vai Ngọc-Ân và vai Chủ-quán là lươn cả, còn những vai khác, tuy không được thạo lắm, nhưng cũng khoan là đã chịu luyện tập lắm mới được thế.
Có nhiều khán-quan tỏ ý phàn nàn cuộc diễn-kịch đó kém vui, mà kém vui là phải, vì những vai sắm kịch có đâu là lành nghề bao giờ, về chăng mũ mãng lại ít, tranh cảnh cũng thiếu nhiều, có đâu bằng nơi đại-hí-trường. Vậy tưởng chư vị khán-quan cũng nên thể tượng cho mới là phải.
Buổi hát hôm đó, đã có trong thành-phố ta nô nức đi coi diễn để xem tài các ông tài-tử, thực cũng khá đông. Vé bán gần hết. Tiền thu được linh ba trăm. Bắt đầu hát từ 8 giờ, đến tận gần 1 giờ đêm mới hạ màn liền cuối cùng. Quan Đốc-lý, lúc quá 12 giờ cũng có đến chứng kiến và ngài cũng coi đến tận khi tan cuộc, mới trở ra về.
N. T. lai cảo
ĐỒ-SƠN
Chợi trâu. — Theo như lệ thường niên, ngày mồng 9 tháng 8 tà ở Đồ-sơn có mở hội chợi trâu. Người đứng xem ở các nơi chung quanh cũng hội. có đến ngót ba nghìn. Người Tây đến coi cũng đông lắm. Hết điều chợi từ 1 giờ rưỡi mãi đến quá 3 giờ mới xong. Số trâu đem chợi có 5 con. con của tàng Đồ-sơn được giải nhất. Trong khi đang chợi, có mấy con bị trợi, chạy tán loạn, người đứng xem chung quanh cũng nháo nhác chạy trốn, có mấy người ngã xuống đất, nhưng may không chết ai.
BẮC-NINH (Nói-duệ)
Thuyện chuyển. Ông Ng-v-Luận, giáo-sư trường Nội duệ, huyện Tiên-du mới được tin thuyên về trường Hành-thiện, tỉnh Nam-định, thì bà con quen biết ai cũng lấy làm tiếc nhớ, nhất là các cận học-trò.
Ông mới về trường Nội-duệ chưa được bao lâu mà học-trò đông đúc, trường học sầm uất, ông giao thiệp rất là thày mỉ khiêm tốn cho nên mẹ học trò được lòng tin cậy mà chắc rằng ông còn ở đây mãi mãi để mà dìn-dắt lũ trẻ thơ bản hai lên con đường học-thức, không ngờ đâu đang lúc sự-đẹ quyến luyến, bằng hữu mến-yêu mà ông lại thuyên đi nơi khác.
C. lai cảo
YÊN-BAY
Giấy báo tang
Chúng tôi lấy làm đau đớn báo tin cho các ông, các bà biết rằng: Hồi 3 giờ đêm hôm 28 Septembre này, nội-nhân và thân-mẫu chúng tôi tên là:
Madame NGUYỄN-THỊ VÂN
23 tuổi
đã tạ thế tại đồn Than-uyên (Yên-bay). Đinh hồi 7 giờ rưỡi sáng 30 Septembre này sẽ cất đá u an táng tại nghĩa-địa đồn Than-uyên
Quan-phu: Joseph Ferdinand-Heinschild garde principal de la garde indigène, thưởng thụ Chiến thứ bội tinh.
Ái tử: Thérèse Ferdinand Joseph et Louise.
Đồng gia-quyến-đẳng cáo phó
(Giấy này thay giấy báo tang)
THÁI-NGUYÊN
Chết trong ngục. — Tên lính canh ngục Chợ chu giúp cho bọn tù vượt ngục mà đã bắt được đó trước, thì nay chết ở trong nhà pha Thái-nguyên.
(Xem trang thứ tư).

Hạ giá năm hôm
CORDONNERIE — CHAPELLERIE
THUẬN-THÀNH
7 rue des Caisses Hanoi (phố hàng Hòm)
Bản-hiệu mới nhận được đa ở Pháp sang, đa thực tốt mũi đẹp. Nhân dịp này, bản-hiệu nhận giảm giấy hạ giá trong năm hôm, kể từ ngày mai, 1er Octobre 1922, giá chiếu theo catalogue hạ mười phần trăm (10 °/₀). Bản hiệu xin lại một nửa để đưa vào cuộc lạc-quyên Âu-trí-viện. Xin mời các quí-khách chiếu cố.
NGUYỄN-TIẾN-HÀM, kính bạch
2052

LỆ ĐỔI CHỖ Ở
Xin cảo ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán nói giấy quán báo, chứa lại thì nhớ thì biên rõ rằng vẫn đầy, và gửi theo hai bào (0$30) bằng tem cũng được) để chi tiền giấy quán khác
Nếu có không gửi tiền theo thì có lẽ người nhà sẽ không gửi báo nữa.

PHÒNG - THĂM - BỆNH
CỦA QUAN
I-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thường thụ đệ nhất đẳng Bác-sĩ hội-viên Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập Bắc).
Ngoại khoa, hộ-sinh; chữa mắt và các thứ bệnh đàn bà, bệnh giang mai
Phòng thăm bệnh t. i DƯỜNG GIA-LONG, 52.
KHÁM BỆNH: GIỜ 3 đồng một lần
2016.

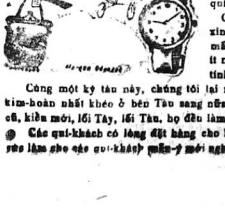
Một dịp tốt. — Muốn bán lại 1 stéréoscope richard 45 + 107, còn để có 6 chassis và déclencheur; chụp để lấm.
1 jumelle stéréoscope, là thứ ống dòm để xem những ảnh để chụp bằng glyphoscope trên kia, coi lớn bằng thật.
1 chassis transposeur để in hình đó.
Tất cả để lại 15 đồng, tiền cước người mua chịu; viết thư hỏi M. Ng-Triệu ở Phú-quốc (Cochinchine).
3228

XIN XEM CHO KỸ
Phần nhiều các quí-khách xem bệ thấy có đăng các-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ mu lắm ra không đổi được, tại viết thư tìm bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các quí-khách rõ cho sẽ xin các ngài từ rằng đã có làng chữa-có đến bản hiệu thì xin nhận rõ:
« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đóng-sẽ bé cnuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 84 Hanoi.
Nay kính,
Ed. Montès.
84 Rue Paul Bert Hanoi.

CÁC CUỘC ĐI XEM
SĂN-NHIÊN
Tối thứ hai:
LƯỠNG THẾ NHÂN DUYÊN
Tối thứ ba:
LIỆT-PHỤ TUYỆT OAN
Thảm nhất hiệt nàng Dương-thị nhớ chồng, đem tượng truyền thân cho chồng ra buôn tuần xuất

CINÉMA PALACE
(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)
Tuần lễ từ thứ tư 27 Septembre đến thứ ba 3 Octobre 1922
TUẦN LỄ ĐẠI-HỘI
Ba buổi ban ngày thứ năm sẽ chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30
CHƯƠNG-TRÌNH
NHỮNG ĐỨA TRẺ SINH-SẢN
«CON PHƯỢNG MẤT CON»
Kỳ III
Nghỉ
THỜI-SỰ « ÉCLAIR »
CÁI QUYỀN NGƯỜI TA ĐƯỢC HƯỞNG HẠNH-PHÚC
(Bài kịch rất lý thú, chia làm 6 hồi
Hồi I, II và III
Đến tháng 10 tây này sẽ chớp MỘT PHIM ẢNH TUYỆT-TÁC CỦA NGHỆ THUẬT ẢNH ĐẠI-PHÁP
Ngày nào chóp có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

華 PAO-VA 寶
28, Phố Hàng Bồ, Hanoi
寶八行牌門號第百內所京東
Chúng tôi có lời kính trình các quí-khách biết rằng hiệu chúng tôi mới có một bọn hàng rất tốt như: ngọc-thạch, bồ-phách, mật bọc cùng nhẫn, đồ bạc, đồng hồ treo, đồng hồ quả-quít, v. v. ở Hong-kong sang.
Các qui-khách có lòng chiếu cố, xin mau đi-ngọc tới bản-hiệu, kẻo mất một dịp đặc biệt, mà đủ mua cho ít nhiều mặc lòng, nhất luật đổi đãi, tinh giá thật rẻ.



Cùng một kỳ tàu này, chúng tôi lại mới thêm được vài tay thợ kim-hoàn nhất khéo ở bên Tàu sang nữa, từ đồ bạc cho chí đồ vàng, kiểu cũ, kiểu mới, lối Tây, lối Tàu, bọ đều làm được cả.
Các qui-khách có lòng đặt hàng cho bản-hiệu, thì chúng tôi lại xin hết sức làm cho các qui-khách vừa ý mới nghe.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

VIỆC KINH-ĐÔ

Gạo mới ngày mùa. — Nay đã đến ngày giữa mùa gặt hái lúa thóc nhiều mà gạo cũng nhiều lắm. Nhưng giá gạo cứ cắm chừng không hạ, gạo trắng giá mỗi quân 9 lon, gạo lứt mỗi quan 11 lon, giá ấy chỉ vì lúa nhiều mà các nhà giàu điền-chủ không chịu bán, nên cứ cắm chừng mãi.

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Thuyền chuyển. — M. Đỗ-đình-Lương chủ sự điện-báo tỉnh Thanh-óa vừa mới được giấy đổi về Hanoi.

Lễ ra ông Lương đổi đi Qui-nhơn, nhưng vì ông mới ở nhà-thương ra, người hãy còn yếu, nên quan trên cho ông về Hanoi cho tiện bề điều dưỡng.

Ông Lương hồi năm 1910 và 1918 đã làm việc tại tỉnh này, quen biết nhiều, lần này lại về làm chủ sự được một năm nay, bây giờ ông đổi về Hanoi, nhiều người mến tiếc cho nên trước khi lên đường thân bằng cố hữu đến hỏi thăm đông lắm.

Chuyến xe lửa trưa ngày 27 Septembre ông Lương cùng gọi quyến đã lên đường về Hà-thành, bà con anh em bạn hữu đi tiễn chán đông lắm.

THỪA-THIÊN

Cọp công con, mẹ không hay. — Ở xứ Cồ-ông thuộc làng Trưởi, huyện Phú-lộc, có nhà người đàn bà góa kia, một hôm trời nóng lắm, ban đêm đi ngủ để trống cửa ngõ không đóng. Xử ấy là một nơi gần núi lại lắm cọp, nhưng chẳng rõ làm sao mà mụ ấy lại cả gan để hở hẳng như thế, cho nên vào khoảng nửa đêm thời một con cọp vào nhà mụ bắt mất một đứa con trai mụ 14 tuổi tha đi mất mà mụ chẳng biết gì đến nơi. Khi con cọp tha thằng nhỏ ra khỏi nhà thời nó la lên mấy tiếng mà kêu rằng « Mẹ ơi, cứu tôi với, cứu tôi với » ! thế mà mụ cũng chả gì nghe để đến nỗi con cọp tha nó đi mất cho đến lối xa, gần nhưng người đi làm sẽ họ mới ra lện về đuổi theo con cọp thời nó nhảy vào rừng chạy mất !

Lúc bấy giờ mẹ nó mới hay thờ dã ô-hô.

TOURANE

Đêm mùa mưa gió. — Từ cuối tháng 7 qua đầu tháng 8, có mấy trận mưa dầm gió bấc chuyển đổi khí hậu ra thu, có bề mát mẻ dễ chịu lắm.

Mưa gió chậm trễ như năm nay thực là một sự may cho mùa màng lắm, dương lúc những nơi cao ráo trồng cho cả nước đã bắc mạ gieo mạ về mùa sau, những nơi sâu thấp, các giống lúa trễ muộn chờ nước tưới tắm cho được tối tươi nẩy nở, thì vừa gặp mưa gió kịp thời, hòa thuận, các nhà nông đều lỏ dạ vui mừng. Ước gì trong tháng 8, mà chưa có bão lụt, thì vụ lúa nẩy sẽ chắc chắn vẹn mười, được như thế dân sự rất là sung túc vậy, mong thay !

Dịch gà, vịt và heo. — Trong mấy tỉnh thượng tuần tháng 8, có nhiều nhà, gà vịt và heo tự nhiên quay lơ ra một hồi rồi thì chết.

Nhiều nhà đem các giống súc vật ấy đi bán với bán vàng, cho nên giá gà vịt hiện nay rẻ lắm, cũng có nhiều người ham rẻ mà mua về liền bị mất toi.

Chỉ có một điều kinh khủng là ít người biết kiêng cữ sự ăn uống, những gà vịt chết toi ấy họ cũng không từ chối nào; biết đâu rằng trong các hàng cơm hàng cháo và hàng cao lâu họ cũng cần giết vệ sinh chung mà không lợi dụng những giống súc vật chết dịch ấy. Nên phòng lắm thay !



DẦU XỨC TÓC THƯỢNG HẢO HẠNG :
Dùng nó sạch dầu — Mượt tóc
Tốt tóc ra — Hết gầu
Các quí-khách đến thử xin cứ bán xuất thử đầu này
Chai thật đẹp. . . . 14 fr. 50
Chai lớn . . . . . 6 . 00
Chai nhỏ . . . . . 3 . 75
Mua sản chai thì được giá hạ
GRANDS MAGASINS RÉUNIS
(Nhà Gô-đa cũ)
Trên gác số bảy 63 phố Hàng Ngang
2074

同交 VÔI 后疾
Vừa trắng, vừa rẻ, vừa quánh, vừa sở, tốt nhất Trung-Bắc lường kỳ là vôi Đồng-giao : mua ngay của chủ lò bao giờ cũng vẫn rẻ. Xin hỏi :
NGUYỄN-CẢNH
14, Phố hàng Cá (Đồng xuân) Hanoi.
1459

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu nai)
Người bị bệnh giập và bệnh sỏi rết thường nay thấy trong mình một nhọc mà lại rất là lâu khỏi. Khi bị bệnh thì nhiều mồ-hôi, yếu tuổi-đi, đánh trống ngực, ăn không ngon, ngủ không yên, đau lưng đau mình, khó thở, một nhọc là thường.
Chữa huyết kém bần đi, thế thì nên bổ ngay cho cho chân huyết những chất đã hư đi trong khi ốm là : chất sắt, như thế mà dùng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) thì không còn gì dễ khỏi hơn nữa.
Uống thuốc ấy hễ vào đến dạ giầy thì tan ngay, không sợ nguy hiểm gì cả. Chỉ trong vài hôm tại thấy khỏe mạnh như thường ; những người nào bị bệnh giập mới khỏi, yếu đuối, lạn lưng, đau mình, đau dạ giầy, hay đánh trống ngực mà dùng thuốc này thì thấy khoan khoái la lùng. Chỉ uống độ vài lọ thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) này thì lại khỏe mạnh như thường.
Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.
3084

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỌP
CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM
Ed. MONTÈS
Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 54
HÓA-HỌC CHẤT
và các thứ thuốc bào-chế
THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt
THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ *để chữa a-phiện*
SOLUTION R. HOLBÉ
2 $ 80 một chai
Theo luật mới — Muốn dùng thuốc này phải xin đơn quan Đốc lý người Pháp thì mấy cô mới được.
Gouttes « MÉTHARSINATE »
1 $ 00 một lọ
Thuốc bổ sức, làm thơm-tho, mỗi một không uống làm sức gì ; dùng thuốc này hay lắm !
Máy thứ bán-hiện hay bán :
Các thứ thuốc nước đựng in kín để bán vào đa như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE
Thuốc tiêm gọi là 914, *trị bệnh Giang-mai*
Thuốc no-cin SIROP PECTORAL *đặc-cả, ho-mãi.*
Thuốc lao *chỉ người lớn dùng được thôi*
Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc uống = 2 $ 00 lọ 30 viên
thuốc thụt = 0 $ 90 một chai
Chữa các chứng lậu : chẳng kì mới hay cũ : uống thuốc cachets antiseptiques et thụt thuốc blennorrhagie của Bản-hiệu thì chắc khỏi. Thuốc này đã chữa được vô số người phải bệnh lậu.
Gouttes « VIRGINIE »
1 $ 00 một lọ
Trị những bệnh đàn bà như : Kinh nguyệt không đều, hay ra khí hành tinh đau đơn mình mẩy, như đau bụng, ga con, uống thuốc này đi mau lắm lấy lại mau tốt trong mình đã hẳn hòi.
ĐỒ BUỘC THUỐC
ĐỒ DÙNG BÀO THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC
ĐỒ MO-SÉ
Kính-ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-ảnh, thuốc *Citrate* và thuốc *Bromure*
Bán cuốn và bán bao kín
Bán cất và bán lẻ
« THUỐC DẺRÉ »
0 $ 90 một chai 1/4 litre
Trị bệnh giang mai sắc ki mới hay cũ. Dùng thuốc kì rất thì nên uống thuốc này cho tiệt nọc ! Dùng thuốc khác rốt cũng cần phải uống thuốc này thì mầy chắc khỏi hẳn được. Thuốc này rất hay, rất quí, ai chẳng hay gì đến sự sinh dục, lại bổ sức cho người, con-nhỏ.
Muốn dùng thuốc này trong một tháng thì nên mua một chai lớn litre. Giá có 3 $ 00 mà thôi.

Nhà Bán-đồ « TẤM-TẮM »
Hà-nội, ở phố hàng Trống.
Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

CAFÉ. RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES
TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN
Chính-quán lại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thơ
Phụ-quan có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy
Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu
Bản-sạn thừa tiếp các quí khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt tịch cũng được, và cũng một giá tiền.
Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính quán
2048

Hàng mới — Giá cực rẻ !
Bản-hiệu vừa nhận được nhiều thứ satin, faille, cachemire, kim-ngân-doan, da Mông-tứ cùng nhiều thứ vóc nhiều thứ tốt mà bán giá cực rẻ để chiêu hàng. Vậy ngài nào muốn dùng thứ gì xin mời lại mua ngay kẻo hết hàng đẹp.
Các thứ lainc may complets va pardessus, imperneable soie để may áo đi mưa, có nhiều mùi rất nhã, xin các ngài chiếu-cố cho.
Kính cáo
NAM-THỊNH, Tailleur
SOIERIES NOUVEAUTÉS
6, Rue des Cantonnais, Hanoi
2015

KEM
HIỆU
BERTHUIN

Xem thứ kem này thì đa đẻ được mem mại, chả khác gì nhung vậy
PACHOD Frères & Cie Lyon
1860

Société des Phosphates du Tonkin
Bureaux et Usine à Haly-Haiphong
NÊN CẦN THẬN — Chúng tôi kính trình cho các quí khách biết rằng chúng tôi một bến được mấy người nhà quê mạo trá đem rẻ nhỏ đất mát để bán phốt-phát (phosphate) giả để bán và bắc giá rẻ hơn giá Phốt-phát thật.
Bột phốt-phát thì bao giờ cũng nhỏ hơn cáo thứ bột khác, không có thứ bột nào nhỏ bằng.
Vậy cần chi khách khi mua phốt-phát, đừng nên them rẻ mà mua phốt-phát giả, và nên cần thật để bán phốt-phát ra rom, nếu thấy bột không được nhỏ thì đừng nên mua.
Nếu mua Phốt-phát mà nghi hoặc là giả thì nên gửi mẫu đến cho chúng tôi thử xem. Song nên ai bắt được người bán phốt-phát giả mà mách bảo cho chúng tôi biết, chúng tôi sẽ thưởng 20$00.
Giá PHỐT PHÁT. — Phốt phát bán tại nhà máy ở Haiphong giá như sau này :
2$000 một tấn (là tonne độ 1000 kilos) hiệu « PH. 19 21 »
29 . 00 — — hiệu « PH. S »
30 . 00 — — hiệu « PH. E ».
Phốt phát hiệu « PH. 19/21 » để bón ruộng đất chua, đất mặn
Phốt phát hiệu « PH. S » để bón ruộng đất ngọt. Bột phốt phát hiệu này thì nhỏ hơn bột phốt-phát hiệu « PH. 19 21 ».
Phốt phát hiệu « PH. E » để bón ruộng đất ngọt. Bón ruộng đất chua, đất mặn thì lại càng tốt lắm.
Phốt phát hiệu « PH. E » này là một thứ phốt phát chưa tới mức chế ra cả chặn lần máy như bột Potasse. Bột-tạt) ở bán Tây đem sang.
Dùng thu phốt-phát hiệu « PH. E » này mà bón cho cây rau (Légumes) thì lấy cái thí thật là tốt lắm.
CÁCH DÙNG. — Mỗi một mẫu vải bốn bao là 200 cân tây vải trước cảm mười ngày rồi cày cùng bay cày trước năm ba bữa ngày rồi vải phốt-phát của được.
MUA LẠI BAO KHÔNG. — Bao gai không (sac en jute vide) hay còn tình tốt mà đem lại giá tại nhà máy ở Haiphong thì giá mỗi một cái là một hào chỉ 60(u) Nếu bao rách và hơi chăng thì chẳng tiền không muốn nữa.
Các quí khách cần hỏi xin điều gì xin thư cho rõ lại nhà máy ở Đạ-Lý Haiphong, chúng tôi rất tiếp, hay gửi giấy đến cho chúng tôi xin có giả lời ngay.
2038

MỚI XUẤT BẢN :
MAI-NƯỢNG LỆ-CỐT
(MANON LESCAUT)
Soạn-giả : L'ABBÉ PRÉVOST
Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
In bằng chữ mới, giấy tốt, dầy 280 trang
Giá bán, mỗi quyển. . . . . 0$50
Tiền cước, mỗi quyển . . . . . 0 . 14
Ngài nào mua, xin gửi thư và măng-đa cho bản-quán

Một tin mừng cho các hiệu xe
Công-ty đóng xe « SOCIÉTÉ FRANÇAISE DE PANSPORTS », 7, Boulevard Babillot, Hanoi mới có hãng bên Pháp sang nhiều lắm, bán bộ tùng thứ một xin cứ hỏi :

		Trước bán	Bây giờ
Trục xe cao su	mỗi chiếc	25 $ 00	14 $ 00
Vành bánh khoan rồi	— đôi	12 00	7 00
Tay hèo cả mũ ốc	— trăm	12 00	4 00
Dịp tây	— đôi	15 00	8 00
Vải cả cuống rộng 1 m 20	— thước	3 20	2 80
Vải da đóng tựa	— thước	3 00	2 80
Lốp M'chelin	— đôi	15 00	13 00
Ruột Mic elin	— đôi	6 00	4 80

Còn nhiều thứ hàng nữa cũng có giá, nhưng nên bạc xuống dưới 7 francs thì lại tính giá khác.
Cứ viết thư hỏi : PHÁP-THƯƠNG VĂN-TẢI HỘI
2008 *Số 7, cạnh trường Y viện — Giấy nói số 73.*

N° 189
TÁI-SINH-DUYÊN
(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)
NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Quyện-xương nói :
— Quan thừa tướng cứ mặc tôi, tôi xin đọc chơi ngoài này.
Khi *Lệ-minh-đường* bước vào trong các, *Quyện-xương* với vàng thẳng tới *Thông-minh-điện* tâu với vua *Thành-tôn* rằng :
— Muôn tâu bệ-hạ ! Quan *Lệ* thừa-tướng đã đem đỗ-đạc vào ngủ trong các.
Vua *Thành-tôn* mừng mà hỏi rằng :
— Trong các còn có người nào nữa không ?
Quyện-xương nói :
— Chỉ còn có quan *Lương* thừa tướng và quan *Mạnh* thượng-thư ở đấy.
Vua *Thành-tôn* nói :
— Nhà-ngươi nên đến chờ ngoài cửa, hễ thấy *Lương* thừa-tướng và *Mạnh* thượng-thư ra thì vào bảo *Lệ* thừa-tướng mau mau đến đây để cùng tới vườn thượng uyển thưởng hoa với trẫm.
Quyện-xương vâng mệnh lui ra, vua *Thành-tôn* lại gọi mà bảo rằng :
— *Lệ* thừa-tướng rất chăm việc quốc-chính, nên nói là đi chơi vườn thượng-uyển chắc hẳn không chịu đến. Nhà ngươi cứ nói là trẫm cho triệu đến để hỏi về việc quốc chính mới được.
Quyện-xương lui ra. Lại nói chuyện bấy giờ *Lương-giám* bảo *Lệ-minh-đường* rằng :
— Hiền-tế đã vào đây thì ta phải về phủ mới được.
Mạnh sĩ-nguyên nói :
— Lão-phu cũng muốn về nhà.
Hai người cùng đứng dậy lui ra. *Quyện-xương* bước vào, nói với *Lệ-minh-đường* rằng :
— Tôi phụng mệnh thánh-thượng đến mời quan thừa-tướng tới *Thông-minh điện*.
Lệ-minh đường hỏi :
— Chẳng hay thánh-thượng, triệu tôi có việc gì thế ?
Quyện-xương nói :
— Tôi thấy nói là có việc quốc-chính.
Lệ-minh-đường tức-khắc theo *Quyện-xương* tới *Thông-minh-điện*. Vua *Thành-tôn* cho ngồi, truyền pha trà uống. Khi uống trà xong, *Lệ-minh-đường* tâu rằng :
— Muôn tâu bệ-hạ ! chẳng hay bệ-hạ triệu tôi tới đây có việc chi ?
Vua *Thành-tôn* nói
— Sáng hôm nay, khi mưa tạnh rồi, trẫm thấy trong vườn thượng-uyển trăm hoa đua nở. Tiên-sinh hàng ngày khó-nhọc về việc quốc chính, nay trẫm muốn cùng tiên-sinh dạo chơi một chút, kẻo khiến hoa-thần lại cười ngươi ta là không biết ngắm cái cảnh thiên-nhiên của tạo-hóa vậy.
Lệ-minh-đường nghiêm nét mặt mà tâu rằng :
— Bệ-hạ muốn đi dạo chơi vườn thượng-uyển, cớ sao lại nói đối là có việc quốc-chính ?
Vua *Thành-tôn* nói :
— Trẫm thấy tiên sinh chăm việc quốc-chính, nên nói là đi dạo chơi vườn thượng-uyển thì sợ tiên-sinh không đến, cho nên phải nói dối.
Lệ-minh-đường nói ;
— Ngày nay bệ-hạ muốn đi dạo chơi vườn thượng-uyển, nói là có việc quốc-chính, sau nầy xảy ra có việc quốc-chính, kẻ hạ-thần cứ yên-trí là bệ-hạ lại đòi đi dạo chơi, thánh ra có khi lỡ cả công-việc. Từ lần sau xin bệ-hạ chớ nói dối như thế. Quan *Lương* thừa-tướng và quan *Mạnh* thượng-thư đều là bậc lão-thần từ đời tiên-đế, vừa rồi có ngồi ở trong các kẻ hạ thần còn là hậu bối. Bệ-hạ đã muốn đi dạo chơi vườn thượng-uyển thì nên cho gia trẻ đều được cùng vui, có sao lại đợi các lão-thần lui rồi, mới triệu kẻ hạ-thần, há chẳng bất công lắm ru !
Vua *Thành-tôn* nghĩ thầm : *Lệ* thừa-tướng nói năng thật là chính-đáng Trong bọn nữ-lưu mà được người như thế này thì công hiếm có vậy. Nghĩ vậy, lại đáp rằng :
— Hoa rụng không lẽ lại được nữa, người già cũng không trẻ lại được. Các cụ già thường hoa, thường hay thương tâm. Năm nay trẫm 24 tuổi, tiên-sinh 19 tuổi, ta nên cùng nhau thưởng hoa, chứ mới các cụ lão-thần sao tiện.
Nói xong, truyền vũ-sĩ sắp xe ngọc-liễn. Vua *Thành-tôn* muốn cùng *Lệ-minh-đường* cùng ngồi một xe, để được gần cái hương-khí của mỹ-nhân, mới ngảnh lại bảo *Lệ-minh-đường* rằng :
— Đường đi còn xa, trẫm cho tiên-sinh cùng ngồi một xe.
Lệ-minh-đường nghĩ thầm : nếu ta ngồi cùng xe với vua thì sau này chê-trang, người ta tất chỉ nghị là có việc ám-muội. Nghĩ vậy, mới vội-vàng tâu rằng :
— Muôn tâu bệ-hạ ! Vua tôi cùng ngồi một xe thì sao giữ được quốc-pháp, xin bệ-hạ cho kẻ hạ-thần theo sau.
Vua *Thành-tôn* nói :
— Từ đây tới vườn thượng-uyển, còn cách xa kẻ hàng mấy dặm đường, trẫm ngồi trên xe, tiên-sinh đi đất thì sao cho tiện, âu là cứ ngồi cùng xe là hơn.
Lệ-minh-đường nói :
— Kẻ hạ-thần không dám trái lệ vua tôi.
Thành tôn nghĩ thầm : sao thế gian lại có được người kỳ dữ như thế. một mực chính-đính, rất đáng kính-phục ! Nghĩ vậy, mới bảo *Lệ-minh đường* rằng :
— Tiên-sinh đã khiêm tốn như thế thì trẫm cùng tiên-sinh đều cưỡi ngựa cho tiện.
Lệ-minh-đường vâng mệnh. Vua *Thành tôn* truyền nội-giám đem các đồ thực-phẩm cùng văn-phòng tứ-bảo đi theo, để trong khi đi đường ngồi trên mình ngựa, vừa-uống rượu vừa ngâm thơ *Lệ-minh-đường* cũng hoan-hỉ mà xin vâng mệnh.
Vũ-sĩ dắt hai ngựa đến. Vua *Thành-tôn* cưỡi con ngựa-bảo-mã, *Lệ-minh-đường* cưỡi con ngự-mình-mã. Vua *Thành-tôn* muốn cùng *Lệ-minh-đường* đi đôi, nhưng *Lệ minh-đường* không chịu, lúc thì đi lên trước, lúc thì lại lại sau, chứ không dám đi sánh vai lúc nào, vua *Thành tôn* càng lấy làm kính-phục.
Hai vua tôi đến vườn thượng-uyển, trong vườn hoa cỏ tươi đẹp, vô-số các giống chim bay, khi trông thấy người thì vẫn-vũ lẳng tránh. Lại có một tòa núi giả, bên núi có nước mạch chảy vòng, trông như suối bạc vậy. Đứng xa mà nhìn xung quanh cái núi giả ấy, cỏ non xanh rì, tựa như vòng đai. Hai bên đường đá các thứ hoa-lạ, chính giữa có một lối đi nhỏ.
Lệ-minh-đường khen rằng :
— Cái cảnh-trí trong vườn thượng-uyển này thật là kỳ-xảo !
Vua *Thành-tôn* nói :
— Tiên-sinh cứ ngồi trên mình ngựa mà tức cảnh vịnh một bài thơ khen-ngợi đi.
Lệ-minh-đường vâng mệnh, Một tên nội-giám bưng nghiên mài mực, lại một tên nội-giám đứng hai tay mở tờ long tiên. *Lệ-minh-đường* ngồi trên mình ngựa cầm bút viết vào tờ long tiên ấy. Nội-giám đệ trình ngự-lãm. Vua *Thành-tôn* trông thấy chỉ viết vừa ra lối hành, nửa ra lối khải, tựa như rồng bay lẫn lộn vậy.

(Còn nữa).